CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/NQ-SAF/ĐHCĐ	*Tp Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 4 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 07/4/2023 của Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 07/4/2023 của Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco ngày 07 tháng 4 năm 2023 với 47 người tham dự (bao gồm: cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp), đại diện cho 11.356.754 cổ phần đạt tỷ lệ 94,27% trên tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết, đã biểu quyết thông qua các Điều sau đây:

Điều 1. Thông qua các báo cáo sau đây

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng, kế hoạch năm 2023.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về tổng kết nhiệm kỳ 2018 – 2022 và phương hướng, kế hoạch nhiệm kỳ 2023 – 2027.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

3. Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được Chi nhánh Công ty TNHH KPMG thực hiện kiểm toán.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

4. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO
Ký ngày: 8/4/2023 13:25:31

5. Báo cáo của Ban kiểm soát về tổng kết nhiệm kỳ 2018 – 2022 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2023 – 2027.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Điều 2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Đvt: Đồng

Stt	Diễn giải	Số tiền
1	**Lợi nhuận trước thuế TNDN**	**65.549.805.665**
	- Điều chỉnh tăng lợi nhuận trước thuế TNDN	*3.679.657.063*
	- Điều chỉnh giảm lợi nhuận trước thuế TNDN (hoãn lại)	*386.894.857*
2	**Lợi nhuận chịu thuế TNDN**	**68.842.567.871**
3	**Thuế TNDN năm 2022 (20% TNCT)**	**13.846.986.846**
	- Thuế TNDN hiện hành	13.768.513.575
	- Thuế TNDN hoãn lại	78.473.271
4	**Lợi nhuận sau khi trừ thuế TNDN**	**51.702.818.819**
5	**Lợi nhuận còn lại để phân phối**	**51.702.818.819**
5.1	***Lợi nhuận trích các quỹ, tham gia hoạt động từ thiện***	***14.583.847.847***
	- Trích Quỹ đầu tư phát triển *(10% lợi nhuận sau thuế)*	5.170.281.882
	- Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi *(tương đương 15% lợi nhuận sau thuế)*	7.755.422.823
	- Trích Quỹ khen thưởng Ban điều hành *(tương đương 2,24% lợi nhuận sau thuế)*	1.158.143.142
	- Tham gia hoạt động từ thiện xã hội	500.000.000
5.2	***Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và hoạt động từ thiện***	***37.118.970.972***
6	**Lợi nhuận chia cổ tức**	**40.999.549.853**
	- Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và hoạt động từ thiện	37.118.970.972
	- Lợi nhuận chia cổ tức của các năm trước còn lại	3.880.578.881
7	**Tỷ lệ trả cổ tức 34%/VĐL**	**40.958.406.000**
	- Trả bằng tiền mặt (34%/VĐL)	40.958.406.000
8	**Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2023**	**41.143.853**

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Điều 3. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2023 – 2027 và năm 2023, với các chỉ tiêu chính như sau:

3.1. Kế hoạch nhiệm kỳ 2023 – 2027

- Hoàn thành mục tiêu, kế hoạch 05 năm (2023 – 2027), cụ thể:

+ Tổng doanh thu : 4.100.000 triệu đồng
+ Sản lượng sản xuất : 77.500 tấn
+ Sản lượng bán ra : 75.000 tấn
+ Lợi nhuận trước thuế : 325.000 triệu đồng
+ Cổ tức dự kiến hàng năm : 30%/vốn điều lệ

- Phấn đấu trở thành một doanh nghiệp hàng đầu của Việt Nam trong sản xuất chế biến thực phẩm khô, không ngừng nghiên cứu nâng cao chất lượng sản phẩm, đầu tư cải tiến quy trình, công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, tuân thủ quy định về công bố chất lượng sản phẩm.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

- Đảm bảo 100% người lao động có việc làm ổn định, thu nhập tăng trưởng, được hưởng đầy đủ quyền lợi theo quy định pháp luật, thỏa ước lao động tập thể.

3.2. Kế hoạch năm 2023

- Sản lượng bán ra : 15.000 tấn sản phẩm;
- Tổng Doanh thu : 820 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 66 tỷ đồng.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

3.3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Đvt: Đồng

Stt	Diễn giải	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	66.000.000.000
2	Lợi nhuận chịu thuế TNDN	66.000.000.000
3	Thuế TNDN năm 2023 (20% TNCT)	13.200.000.000
4	Lợi nhuận sau khi trừ thuế TNDN	52.800.000.000
5	Lợi nhuận còn lại để phân phối	52.800.000.000
5.1	*Lợi nhuận trích các quỹ, tham gia hoạt động từ thiện*	*15.082.720.000*
	- Trích Quỹ đầu tư phát triển (10% lợi nhuận sau thuế)	*5.280.000.000*
	- Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi (tương đương 15% lợi nhuận sau thuế)	*7.920.000.000*

Stt	Diễn giải	Số tiền
	- Trích Quỹ khen thưởng Ban điều hành (tương đương 2,24% lợi nhuận sau thuế)	*1.182.720.000*
	- Tham gia hoạt động từ thiện xã hội	*700.000.000*
5.2	*Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và hoạt động từ thiện*	*37.717.280.000*
6	Lợi nhuận chia cổ tức	37.758.423.853
	- Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và hoạt động từ thiện	*37.717.280.000*
	- Lợi nhuận chia cổ tức của các năm trước còn lại	*41.143.853*
7	Dự kiến tỷ lệ trả cổ tức 30%/VĐL	36.139.770.000
	- Trả bằng tiền mặt (30%)	36.139.770.000
8	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2024	1.618.653.853

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Điều 4. Thông qua quỹ tiền lương người quản lý, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký

1. Thông qua quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý, quỹ thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2022, cụ thể:

a) Quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý: 6.002,568 triệu đồng.

b) Quỹ thù lao thực hiện của HĐQT, BKS, Thư ký: 774 triệu đồng, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách : 10.000.000 đồng/người/ tháng;
- Thành viên HĐQT : 9.000.000 đồng/người/tháng;
- Trưởng BKS chuyên trách hưởng lương không hưởng thù lao.
- Thành viên BKS : 7.500.000 đồng/người/tháng;
- Thư ký : 6.000.000 đồng/người/tháng.

2. Thông qua quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý, quỹ thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2023, cụ thể:

a) Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý: 6.043,752 triệu đồng.

b) Quỹ thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS, Thư ký: 804 triệu đồng, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách : 10.000.000 đồng/người/ tháng;
- Thành viên HĐQT : 9.000.000 đồng/người/tháng;
- Trưởng BKS chuyên trách hưởng lương không hưởng thù lao.
- Thành viên BKS : 7.500.000 đồng/người/tháng;
- Thư ký : 6.000.000 đồng/người/tháng.

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức tiền lương người quản lý, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2023 nhưng không vượt quá tổng mức tiền lương, thù lao kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Điều 5. Thông qua các tiêu thức lựa chọn và danh sách 04 (bốn) đơn vị kiểm toán độc lập theo đề xuất trong tờ trình của Ban kiểm soát để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số 04 (bốn) đơn vị kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ với đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán BCTC năm 2023.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Điều 6. Thông qua trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2023, số tiền 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng) tham gia công tác từ thiện xã hội năm 2023.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Điều 7. Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, như sau:

7.1. Điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh:

- Bán buôn thực phẩm (mã ngành 4632).

Chi tiết: Mua bán các mặt hàng lương – thực phẩm, công nghệ phẩm, nông - thủy - hải sản, các loại thức uống nhanh, hàng tươi sống, rượu (thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; trừ gạo, thuốc lá ***và xì gà****, đường mía, đường củ cải)*.

- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (mã ngành 4649)

Chi tiết: Mua bán các mặt hàng vải sợi, quần áo, mỹ phẩm, hàng trang sức, bóp ví, giày da, văn phòng phẩm, hàng sành sứ - thủy tinh, nhựa gia dụng ***(trừ hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)***

7.2. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

a) Tại khoản 1, Điều 4 Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung như sau:

"**Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty**

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

STT	**Tên ngành**	**Mã ngành**
1	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu *Chi tiết: Sản xuất đồ trang trí nội thất (không tái chế phế thải, xi mạ điện, gia công cơ khí và sản xuất hàng gốm – sứ - thủy tinh tại trụ sở)*	3290
2	Bán buôn thực phẩm *Chi tiết: Mua bán các mặt hàng lương – thực phẩm, công nghệ phẩm, nông - thủy - hải sản, các loại thức uống nhanh, hàng tươi sống, rượu (thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; trừ gạo, thuốc lá **và xì gà**, đường mía, đường củ cải).*	4632
3	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng *Chi tiết: Mua bán hàng kim khí điện máy, hàng điện tử - điện lạnh – điện gia dụng. Mua bán vật liệu xây dựng (trừ các hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).*	4663
4	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình *Chi tiết: Mua bán các mặt hàng vải sợi, quần áo, mỹ phẩm, hàng trang sức, bóp ví, giày da, văn phòng phẩm, hàng sành sứ - thủy tinh, nhựa gia dụng **(trừ hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)**.*	4649
5	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động *Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng, dịch vụ ăn uống (không hoạt động tại trụ sở).*	5610
6	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê *Chi tiết: cho thuê nhà xưởng.*	6810
7	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự *Chi tiết: Sản xuất mì, mì sợi, bún, nui, bánh tráng, các loại từ tinh bột, bột mì. Chế biến các mặt hàng lương - thực, thực phẩm (trừ sản xuất, chế biến tươi sống tại trụ sở).*	10740 (Chính)

STT	Tên ngành	Mã ngành
8	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Trừ khí hóa lỏng để vận chuyển)	4933

b) Tại Điều 6 Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung như sau:

" **Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần"**

c) Tại khoản 1, 2 Điều 21 Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung như sau:

" Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ *đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành,* trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
e. Tổ chức lại, giải thể công ty.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông *tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành*, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp."

d) Tại điểm i khoản 2, Điều 27 Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, *quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng*; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;"

đ) Tại khoản 1 Điều 34 Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 34. Người điều hành Công ty

Người điều hành Công ty bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng."

7.3. Sửa đổi, bổ sung Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị

Tại khoản 2, 3 Điều 16 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự *và đồng ý thông qua biên bản họp ký* và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

3. *Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.*"

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Điều 8. Thông qua quy chế bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2027, số lượng, danh sách ứng viên ứng cử HĐQT, BKS như sau:

a) Thông qua Quy chế bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2027.

b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 05 thành viên.

c) Số lượng Kiểm soát viên: 03 thành viên

d) Danh sách ứng viên ứng cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2027 gồm các ông/bà có tên sau:

- Ông Nguyễn Văn Hiển
- Bà Phạm Thị Thu Hồng
- Ông Nguyễn Công Minh Khoa
- Ông Nguyễn Tri Nghĩa
- Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân

đ) Danh sách ứng viên ứng cử Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2027 gồm các ông/bà có tên sau:

- Bà Phạm Liên Hương

- Ông Nguyễn Trương Nguyện
- Ông Nguyễn Vương Quốc

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Điều 9. Thống nhất kết quả bầu HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2027 như sau:

a) Hội đồng quản trị

Stt	Họ và tên	Tỷ lệ biểu quyết	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Văn Hiển	182,99%	
2	Bà Phạm Thị Thu Hồng	94,64%	
3	Ông Nguyễn Công Minh Khoa	49,00%	
4	Ông Nguyễn Tri Nghĩa	42,57%	
5	Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân	130,81%	

Hội đồng quản trị đã họp phiên đầu tiên và thống nhất bầu Ông Nguyễn Văn Hiển là Chủ tịch Hội đồng quản trị không chuyên trách của Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco nhiệm kỳ 2023-2027.

b) Ban kiểm soát

Stt	Họ và tên	Tỷ lệ biểu quyết	Ghi chú
1	Bà Phạm Liên Hương	78,71%	
2	Ông Nguyễn Trương Nguyện	125,50%	
3	Ông Nguyễn Vương Quốc	95,79%	

Ban kiểm soát đã họp phiên đầu tiên và thống nhất bầu Ông Nguyễn Trương Nguyện là Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách của Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco nhiệm kỳ 2023-2027.

Điều 10. Triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 07/4/2023.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện đến Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2024.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA CUỘC HỌP

Nguyễn Văn Hiển

CÔNG TY CỔ PHẦN
LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 4 năm 2023

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Tên Doanh nghiệp : Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco

Địa chỉ : 1079 Phạm Văn Đồng, Khu phố 1, Phường Linh Tây, Thành phố Thủ Đức, Tp.HCM.

Giấy CN ĐKDN : 0303752249 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 14/4/2005 và cấp thay đổi lần thứ 16 ngày 27/3/2023.

Thời gian họp : Bắt đầu lúc 09 giờ 00 phút ngày 07 tháng 4 năm 2023.

Kết thúc lúc 13 giờ 15 phút ngày 07 tháng 4 năm 2023.

Địa điểm họp : Hội trường Khách sạn New World, số 76 Lê Lai Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

Thành phần tham dự:

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco.

- Cổ đông: Đến thời điểm khai mạc, tổng số cổ đông tham dự là 23 cổ đông và người được ủy quyền họp, đại diện cho 11.207.985 cổ phần, chiếm 93,04% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco.

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Ban Tổ chức tiến hành đăng ký đại biểu tham dự Đại hội.

2. Ông Nguyễn Trương Nguyện, Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông: Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ đông được mời theo danh sách chốt ngày 06/3/2023 là 314 cá nhân và 18 tổ chức, tương ứng với 12.046.590 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Đến thời điểm 09 giờ 00 phút ngày 07/3/2023, có 23 cổ đông tham dự (bao gồm: cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp), đại diện cho 11.207.985 cổ phần, chiếm 93,04% trên tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco.

Căn cứ quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã đủ điều kiện tiến hành.

3. Ông Nguyễn Tri Nghĩa, thay mặt Ban tổ chức, trình bày Chương trình Đại hội và Tờ trình dự kiến nhân sự Đại hội như sau:

- Đoàn Chủ tọa:

+ Ông Nguyễn Văn Hiển - Chủ tịch HĐQT không chuyên trách - Chủ tọa Đại hội;

+ Bà Phạm Thị Thu Hồng- Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc;

+ Ông Nguyễn Công Minh Khoa - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc.

- Ban Thư ký:

+ Ông Phan Xuân Tuân - Trưởng ban;

+ Bà Lưu Thị Hồng Hương - Thành viên.

- Ban Kiểm phiếu

+ Ông Lưu Quang Huy - Trưởng ban;

+ Ông Nguyễn Hùng Thiên Ân - Thành viên;

+ Ông Tạ Văn Thắng - Thành viên.

Đại hội biểu quyết thông qua như sau:

- Tán thành: 23 phiếu, tương ứng 11.207.985 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

4. Ông Nguyễn Tri Nghĩa thay mặt Ban tổ chức trình bày Dự thảo Quy chế làm việc tại Đại hội.

- Tán thành: 23 phiếu, tương ứng 11.207.985 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

II. CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

Sau khi Ông Nguyễn Văn Hiển - Chủ tịch Hội đồng quản trị phát biểu khai mạc, Đại hội đã tiến hành chương trình nghị sự của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

1. Ông Nguyễn Công Minh Khoa – TV.HĐQT trình bày:

a) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng, kế hoạch năm 2023;

b) Báo cáo của Hội đồng quản trị về tổng kết nhiệm kỳ 2018 – 2022 và phương hướng, kế hoạch nhiệm kỳ 2023 – 2027.

2. Ông Nguyễn Trương Nguyện - Trưởng Ban kiểm soát trình bày:

a) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023;
b) Báo cáo của Ban kiểm soát về tổng kết nhiệm kỳ 2018 – 2022 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2023 – 2027.

3. Bà Nguyễn Thị Nga – Kế toán trưởng trình bày tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Chi nhánh Công ty TNHH KPMG thực hiện kiểm toán

4. Ông Nguyễn Công Minh Khoa – TV.HĐQT, trình bày các tờ trình:

a) Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023;
b) Quỹ tiền lương người quản lý, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
c) Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2023 – 2027 và năm 2023;
d) Trình chọn đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
e) Trích tiền tham gia công tác từ thiện năm 2023;
f) Trình điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh, sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

III. Ý KIẾN THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG

Cổ đông 1:

Thống nhất báo cáo và các tờ trình tại đại hội:

Rất tâm đắc và thống nhất về việc chăm lo đời sống cho cán bộ công nhân viên. Qua theo dõi thì tôi được biết năm 2021 thu nhập bình quân là hơn 14 triệu đồng/người/tháng và năm 2022 đã 15,8 triệu đồng/người/tháng từ đó cho thấy việc chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên của mình rất có hiệu quả, năm sau luôn luôn cao hơn năm trước. làm ăn rất có hiệu quả.

Công ty hoạt động rất có hiệu quả nhờ vào sự nhạy bén, năng động của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và sự đồng lòng của toàn thể người lao động để vượt qua những khó khăn, hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2022.

Về công tác đầu tư: Trong nhiệm kỳ 5 năm, Công ty đã dành hơn 54 tỷ đề đầu tư cải tạo, mua sắm máy móc thiết bị. Từ đó tôi thấy diện mạo Công ty được khang trang, những máy móc mua sắm hiện đại góp phần đảm bảo sản phẩm của chúng ta đưa ra thị trường được chất lượng cao. Qua đó thấy được công tác đầu tư rất có hiệu quả.

Tất cả cổ đông ai cũng muốn Công ty hoạt động tốt, có lợi nhuận cao và thực tế cho thấy từ công tác chăm lo đời sống và chia cổ tức cho cổ đông đều tăng,

năm sau cao hơn năm trước. Mong Công ty sẽ tiếp tục duy trì sự nhạy bén, bản lĩnh, tiếp tục đưa ra thị trường những sản phẩm chất lượng cao. Chúc Đại hội Cổ đông thường niên năm 2023 thành công tốt đẹp.

Cổ đông 2:

Chúng tôi rất vui mừng vì doanh thu và lợi nhuận đều tăng. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành nhiệm vụ. Đặc biệt Tổng Giám đốc đã được trao tặng Huân chương Lao động hạng Nhất vì đã cống hiến và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mới được danh hiệu này. Công ty chúng ta đã thành công vì tổ chức được Đại hội cổ đông trực tiếp như hôm nay, vì tôi thấy nhiều Công ty khác tổ chức họp trực tuyến. Do đó ngày hôm nay được ngồi tại đây chúng tôi rất vui mừng.

Công ty đã làm rất tốt về công tác chăm lo đời sống của người lao động người lao động, năm sau cao hơn năm trước.

Về công tác từ thiện, đóng góp vào các quỹ ủng hộ biển đảo chúng tôi rất hoan nghênh và mong muốn Công ty tiếp tục làm tốt.

Công ty đã làm tốt trách nhiệm với môi trường, Công ty chúng ta nước thải ra môi trường được xử lý tốt, không có vấn đề. Cần phải duy trì và đảm bảo môi trường.

Chúc Công ty tiếp tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, doanh thu và lợi nhuận càng ngày càng tăng, chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Cổ đông 3:

Tôi rất vui mừng khi thấy thị hiếu của mọi người với sản phẩm của Công ty chúng ta, hàng hóa ngoài thị trường rất đa dạng nhưng họ cứ hỏi mì, nui Safoco để mua. Là một cổ đông tôi rất hạnh phúc, rất mừng bởi vì sản phẩm của chúng ta phải ngon, phải có chất lượng, giá cả cạnh tranh nên người tiêu dùng họ mới chọn. Để có được điều đó tôi rất cảm ơn lãnh đạo và công nhân viên Công ty đã làm rất tốt để sản phẩm của Công ty dành được tình cảm của mọi người như vậy. Tôi xin biểu dương quý vị!

Cổ đông 4:

Cảm ơn Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tiếp tục làm ăn thắng lợi thậm chí cổ tức năm sau còn cao hơn năm trước trong hoàn cảnh rất khó khăn. Cổ phiếu của Công ty Safoco của chúng ta rất có giá trị.

Chúng ta nên đầu tư vào nghiên cứu sản phẩm mới vì tôi thấy mặt hàng của Công ty hiện tại đã đa dạng và phong phú, chất lượng bán ra được đánh giá rất tốt. Tuy nhiên chỉ thiên về một số nhu cầu nhất định. Ví dụ nên nghiên cứu sản

xuất thêm gạo đóng bao, mì ăn liền, mì ống,… đáp ứng được nhu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu.

Ý kiến tiếp thu của Ông Nguyễn Văn Hiển - Chủ tịch HĐQT:

Cảm ơn quý cổ đông đã tin tưởng vào Ban lãnh đạo Công ty. Chúng tôi rất vui mừng về những lời khen, đóng góp và đặt mục tiêu cho nhiệm kỳ mới tăng trưởng, tăng cổ tức.

Chúng tôi cố gắng duy trì nhiệm kỳ tiếp theo đưa kết quả SXKD tốt hơn, doanh thu, lợi nhuận tăng cao hơn.

Tôi rất tâm đắc về việc xử lý nước thải của Công ty rất tốt. Chúng tôi ghi nhận những đóng góp về cải tiến, nghiên cứu sản phẩm mới và sẽ đưa vào chương trình hành động cho nhiệm kỳ mới.

Ý kiến tiếp thu của Bà Phạm Thị Thu Hồng – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc:

Trải qua nhiệm kỳ 5 năm 2018-2022, hành trình vượt bão với biết bao khó khăn nhưng Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty chúng tôi đã hoàn thành một cách kỳ diệu trong hoàn cảnh dịch Covid-19 ảnh hưởng rất lớn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Nhiều Công ty lớn nhỏ phải đóng cửa, nhưng riêng Công ty Safoco của chúng ta đã thực hiện 3 tại chỗ thành công, Ban lãnh đạo và toàn thể người lao động đã đồng sức, đồng lòng để thực hiện nhiệm vụ sản xuất và phân phối sản phẩm đến tay người tiêu dùng trên cả nước cũng như xuất khẩu trong thời gian đỉnh điểm của dịch Covid-19. Đảm bảo người lao động vẫn có việc làm, thu nhập tăng trưởng, đó là điều hạnh phúc của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

Qua Đại hội, tôi cảm ơn và vui mừng qua những đóng góp ý kiến của Quý cổ đông đánh giá rất cao khi nhìn thấy được tất cả các sản phẩm của Safoco trưng bày rộng rãi bán ở các chợ, hệ thống siêu thị rất bắt mắt, đa dạng mẫu mã đúng với thị hiếu của người tiêu dùng. Đặc biệt tôi rất xúc động và cảm nhận được khách hàng cũng như tất cả cổ đông hiểu được những trăn trở và tâm huyết của Ban Tổng Giám đốc để sản phẩm Safoco ra thị trường được đón nhận. Chúng tôi rất tự hào nhưng không tự mãn, lấy đó là động lực để Ban lãnh đạo cũng như toàn thể 700 người lao động luôn phải phát huy và xây dựng Công ty ngày càng phát triển, góp phần đưa những sản phẩm tốt nhất của mình lan tỏa rộng rãi ra thị trường trong nước và quốc tế.

Sản lượng bán ra tăng trưởng mạnh ở thị trường nội địa cũng như xuất khẩu trong thời điểm Covid-19. Công ty tạo điều kiện mọi mặt để người lao động sản

xuất trong thời gian áp dụng 03 tại chỗ, đảm bảo an toàn qua đó sản lượng sản xuất và bán ra đạt đỉnh điểm.

Chúng tôi coi trọng việc chăm lo cho người lao động và coi họ là tài sản vô giá. Hội đồng quản trị, Ban điều hành phải có tầm nhìn vĩ mô, hoạch định chiến lược đúng hướng, dự đoán được những rủi ro, từ đó đưa ra kế hoạch sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Luôn xác định hài hòa 3 lợi ích: Người lao động, Công ty và Cổ đông.

Chuẩn bị bước qua nhiệm kỳ mới 2023-2027, dự báo còn nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp phải cắt giảm lao động,…nhưng chúng tôi sẽ cố gắng đảm bảo việc làm cho người lao động, có thu nhập ổn định góp phần đảm bảo an sinh xã hội. Đặc biệt là hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra mang lại hiệu quả tốt nhất cho Công ty và Cổ đông.

Thay mặt cho Ban điều hành, cũng như toàn thể 700 người lao động Công ty xin cảm ơn tất cả quý cổ đông.

IV. BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG XIN Ý KIẾN ĐẠI HỘI

1. Ông Nguyễn Trương Nguyện – Đại diện Ban Kiểm tra tư cách cổ đông - báo cáo tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền hợp lệ đến 10 giờ 30 phút là 47 người, đại diện cho 11.356.754 cổ phần, chiếm 94,27% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Ông Lưu Quang Huy hướng dẫn cổ đông biểu quyết các nội dung trình Đại hội bằng Phiếu biểu quyết. Đại hội tiến hành biểu quyết.

2.1. Kết quả kiểm Phiếu biểu quyết như sau:

- Số phiếu biểu quyết phát ra: 47 phiếu – tương ứng với 11.356.754 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu dự họp có quyền biểu quyết;

- Số phiếu biểu quyết thu về: 46 phiếu – tương ứng với 11.356.752 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu dự họp có quyền biểu quyết;

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 46 phiếu – tương ứng với 11.356.752 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu dự họp có quyền biểu quyết;

- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 1 phiếu – tương ứng với 2 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp, chiếm 0% số cổ phần dự họp có quyền biểu quyết.

2.2. Kết quả biểu quyết các nội dung tại Đại hội:

a) Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng, kế hoạch năm 2023.

Đại hội biểu quyết:

- Tán thành: 11.356.752 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

b) Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022 và phương hướng, kế hoạch nhiệm kỳ 2023-2027

Đại hội biểu quyết:

- Tán thành: 11.356.752 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

c) Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023

Đại hội biểu quyết:

- Tán thành: 11.356.752 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

d) Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2018 – 2022 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2023 – 2027

Đại hội biểu quyết:

- Tán thành: 11.356.752 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

đ) Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Đại hội biểu quyết:

- Tán thành: 11.356.752 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

e) Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Đvt: Đồng

Stt	Diễn giải	Số tiền
1	**Lợi nhuận trước thuế TNDN**	**65.549.805.665**
	- Điều chỉnh tăng lợi nhuận trước thuế TNDN	*3.679.657.063*
	- Điều chỉnh giảm lợi nhuận trước thuế TNDN (hoãn lại)	*386.894.857*

Stt	Diễn giải	Số tiền
2	**Lợi nhuận chịu thuế TNDN**	**68.842.567.871**
3	**Thuế TNDN năm 2022 (20% TNCT)**	**13.846.986.846**
	- Thuế TNDN hiện hành	13.768.513.575
	- Thuế TNDN hoãn lại	78.473.271
4	**Lợi nhuận sau khi trừ thuế TNDN**	**51.702.818.819**
5	**Lợi nhuận còn lại để phân phối**	**51.702.818.819**
5.1	***Lợi nhuận trích các quỹ, tham gia hoạt động từ thiện***	***14.583.847.847***
	- Trích Quỹ đầu tư phát triển *(10% lợi nhuận sau thuế)*	5.170.281.882
	- Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi *(tương đương 15% lợi nhuận sau thuế)*	7.755.422.823
	- Trích Quỹ khen thưởng Ban điều hành *(tương đương 2,24% lợi nhuận sau thuế)*	1.158.143.142
	- Tham gia hoạt động từ thiện xã hội	500.000.000
5.2	***Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và hoạt động từ thiện***	***37.118.970.972***
6	**Lợi nhuận chia cổ tức**	**40.999.549.853**
	- Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và hoạt động từ thiện	37.118.970.972
	- Lợi nhuận chia cổ tức của các năm trước còn lại	3.880.578.881
7	**Tỷ lệ trả cổ tức 34%/VĐL**	**40.958.406.000**
	- Trả bằng tiền mặt (34%/VĐL)	40.958.406.000
8	**Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2023**	**41.143.853**

Đại hội biểu quyết:

- Tán thành: 11.356.752 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

g) Thống nhất kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Đvt: Đồng

Stt	Diễn giải	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	66.000.000.000
2	Lợi nhuận chịu thuế TNDN	66.000.000.000
3	Thuế TNDN năm 2023 (20% TNCT)	13.200.000.000

Stt	Diễn giải	Số tiền
4	Lợi nhuận sau khi trừ thuế TNDN	52.800.000.000
5	Lợi nhuận còn lại để phân phối	52.800.000.000
5.1	*Lợi nhuận trích các quỹ, tham gia hoạt động từ thiện*	*15.082.720.000*
	- Trích Quỹ đầu tư phát triển (10% lợi nhuận sau thuế)	*5.280.000.000*
	- Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi (tương đương 15% lợi nhuận sau thuế)	*7.920.000.000*
	- Trích Quỹ khen thưởng Ban điều hành (tương đương 2,24% lợi nhuận sau thuế)	*1.182.720.000*
	- Tham gia hoạt động từ thiện xã hội	*700.000.000*
5.2	*Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và hoạt động từ thiện*	*37.717.280.000*
6	Lợi nhuận chia cổ tức	37.758.423.853
	- Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và hoạt động từ thiện	*37.717.280.000*
	- Lợi nhuận chia cổ tức của các năm trước còn lại	*41.143.853*
7	Dự kiến tỷ lệ trả cổ tức 30%/VĐL	36.139.770.000
	- Trả bằng tiền mặt (30%)	36.139.770.000
8	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2024	1.618.653.853

Đại hội biểu quyết:

- Tán thành: 11.356.752 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

h) Thông qua tiền lương của người quản lý, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký

Thông qua quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý, quỹ thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2022, cụ thể:

- Quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý: 6.002,568 triệu đồng.

- Quỹ thù lao thực hiện của HĐQT, BKS, Thư ký: 774 triệu đồng, cụ thể:

+ Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 10.000.000 đồng/người/ tháng;

+ Thành viên HĐQT: 9.000.000 đồng/người/tháng;

+ Trưởng BKS chuyên trách hưởng lương không hưởng thù lao.

+ Thành viên BKS: 7.500.000 đồng/người/tháng;

+ Thư ký : 6.000.000 đồng/người/tháng.

Thông qua quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý, quỹ thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2023, cụ thể:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý: 6.043,752 triệu đồng.

- Quỹ thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS, Thư ký: 804 triệu đồng, cụ thể:

+ Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 10.000.000 đồng/người/ tháng;

+ Thành viên HĐQT: 9.000.000 đồng/người/tháng;

+ Trưởng BKS chuyên trách hưởng lương không hưởng thù lao.

+ Thành viên BKS: 7.500.000 đồng/người/tháng;

+ Thư ký : 6.000.000 đồng/người/tháng.

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức tiền lương người quản lý, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2023 nhưng không vượt quá tổng mức tiền lương, thù lao kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

Đại hội biểu quyết:

- Tán thành: 11.356.224 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không có ý kiến: 528 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

i) Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2023 – 2027 và năm 2023

- Kế hoạch nhiệm kỳ 2023 – 2027

+ Hoàn thành mục tiêu, kế hoạch 05 năm (2023 – 2027), cụ thể:

- ✓ Tổng doanh thu : 4.100.000 triệu đồng
- ✓ Sản lượng sản xuất : 77.500 tấn
- ✓ Sản lượng bán ra : 75.000 tấn
- ✓ Lợi nhuận trước thuế : 325.000 triệu đồng
- ✓ Cổ tức dự kiến hàng năm : 30%/vốn điều lệ

+ Phấn đấu trở thành một doanh nghiệp hàng đầu của Việt Nam trong sản xuất chế biến thực phẩm khô, không ngừng nghiên cứu nâng cao chất lượng sản phẩm, đầu tư cải tiến quy trình, công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, tuân thủ quy định về công bố chất lượng sản phẩm.

+ Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

+ Đảm bảo 100% người lao động có việc làm ổn định, thu nhập tăng trưởng, được hưởng đầy đủ quyền lợi theo quy định pháp luật, thỏa ước lao động tập thể.

- Kế hoạch năm 2023

- ✓ Sản lượng bán ra : 15.000 tấn sản phẩm;

- ✓ Tổng Doanh thu : 820 tỷ đồng;
- ✓ Lợi nhuận trước thuế : 66 tỷ đồng.

Đại hội biểu quyết:

- Tán thành: 11.356.752 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

k) Thông qua các tiêu thức lựa chọn và danh sách 04 (bốn) đơn vị kiểm toán độc lập theo đề xuất trong tờ trình của Ban kiểm soát để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số 04 (bốn) đơn vị kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ với đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán BCTC năm 2023.

Đại hội biểu quyết:

- Tán thành: 11.356.752 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

l) Thống nhất trích tiền tham gia công tác từ thiện năm 2023 với số tiền 700 triệu đồng (Bảy trăm triệu đồng).

Đại hội biểu quyết:

- Tán thành: 11.356.752 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

m) Thống nhất điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, cụ thể:

m.1) Điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh:

- Bán buôn thực phẩm (mã ngành 4632).

Chi tiết: Mua bán các mặt hàng lương – thực phẩm, công nghệ phẩm, nông - thủy - hải sản, các loại thức uống nhanh, hàng tươi sống, rượu (thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê

duyệt Quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; trừ gạo, thuốc lá ***và xì gà****, đường mía, đường củ cải)*.

- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (mã ngành 4649)

Chi tiết: Mua bán các mặt hàng vải sợi, quần áo, mỹ phẩm, hàng trang sức, bóp ví, giày da, văn phòng phẩm, hàng sành sứ - thủy tinh, nhựa gia dụng ***(trừ hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)***

m.2) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

- Tại khoản 1, Điều 4 Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung như sau:

"**Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty**

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

STT	**Tên ngành**	**Mã ngành**
1	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu *Chi tiết: Sản xuất đồ trang trí nội thất (không tái chế phế thải, xi mạ điện, gia công cơ khí và sản xuất hàng gốm – sứ - thủy tinh tại trụ sở)*	3290
2	Bán buôn thực phẩm *Chi tiết: Mua bán các mặt hàng lương – thực phẩm, công nghệ phẩm, nông - thủy - hải sản, các loại thức uống nhanh, hàng tươi sống, rượu (thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; trừ gạo, thuốc lá* ***và xì gà****, đường mía, đường củ cải).*	4632
3	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng *Chi tiết: Mua bán hàng kim khí điện máy, hàng điện tử - điện lạnh – điện gia dụng. Mua bán vật liệu xây dựng (trừ các hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).*	4663
4	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình *Chi tiết: Mua bán các mặt hàng vải sợi, quần áo, mỹ phẩm, hàng trang sức, bóp ví, giày da, văn phòng phẩm, hàng sành sứ - thủy tinh, nhựa gia dụng* ***(trừ hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước***	4649

STT	Tên ngành	Mã ngành
	ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).	
5	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động *Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng, dịch vụ ăn uống (không hoạt động tại trụ sở).*	5610
6	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê *Chi tiết: cho thuê nhà xưởng*.	6810
7	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự *Chi tiết: Sản xuất mì, mì sợi, bún, nui, bánh tráng, các loại từ tinh bột, bột mì. Chế biến các mặt hàng lương - thực, thực phẩm (trừ sản xuất, chế biến tươi sống tại trụ sở).*	**10740 (Chính)**
8	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Trừ khí hóa lỏng để vận chuyển)	4933

- Tại Điều 6 Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung như sau:

" **Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần"**

- Tại khoản 1, 2 Điều 21 Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung như sau:

" Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông *tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành*, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
e. Tổ chức lại, giải thể công ty.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông *tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành*, trừ trường hợp quy định tại các khoản

1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp."

- Tại điểm i khoản 2, Điều 27 Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, *quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng*; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;"

- Tại khoản 1 Điều 34 Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung như sau:

"**Điều 34. Người điều hành Công ty**

Người điều hành Công ty bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng."

m.3) Sửa đổi, bổ sung Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Tại khoản 2, 3 Điều 16 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự *và đồng ý thông qua biên bản họp ký* và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

3. *Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.*"

Đại hội biểu quyết:

- Tán thành: 11.356.224 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không có ý kiến: 528 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

V. BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023 – 2027

1. Ông Lưu Quang Huy trình bày Quy chế bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2027, số lượng, danh sách ứng viên ứng cử HĐQT, BKS như sau:

a) Thông qua Quy chế bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2027.

b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 05 thành viên.

c) Số lượng Kiểm soát viên: 03 thành viên

d) Danh sách ứng viên ứng cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2027 gồm các ông/bà có tên sau:

- Ông Nguyễn Văn Hiển
- Bà Phạm Thị Thu Hồng
- Ông Nguyễn Công Minh Khoa
- Ông Nguyễn Tri Nghĩa
- Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân

đ) Danh sách ứng viên ứng cử Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2027 gồm các ông/bà có tên sau:

- Bà Phạm Liên Hương
- Ông Nguyễn Trương Nguyện
- Ông Nguyễn Vương Quốc

Đại hội biểu quyết thông qua như sau:

- Tán thành: 47 phiếu, tương ứng 11.356.754 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp;

- Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ 0%;

- Có ý kiến khác: 0 phiếu, tỷ lệ 0%.

2. Sau khi Ông Lưu Quang Huy hướng dẫn phương thức bầu dồn phiếu, Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2027.

3. Ông Lưu Quang Huy – Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả:

a) Hội đồng quản trị

Stt	Họ và tên	Số lượng quyền biểu quyết hợp lệ	Tỷ lệ biểu quyết
1	Ông Nguyễn Văn Hiển	182,99%	
2	Bà Phạm Thị Thu Hồng	94,64%	
3	Ông Nguyễn Công Minh Khoa	49,00%	
4	Ông Nguyễn Tri Nghĩa	42,57%	
5	Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân	130,81%	

b) Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Số lượng quyền biểu quyết hợp lệ	Tỷ lệ biểu quyết
1	Bà Phạm Liên Hương	78,71%	
2	Ông Nguyễn Trương Nguyện	125,50%	
3	Ông Nguyễn Vương Quốc	95,79%	

Căn cứ các quy định của pháp luật, quy chế bầu cử đã thông qua tại Đại hội và kết quả kiểm phiếu.

Các ông có tên sau đây đã trúng cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2027, cụ thể:

a) Hội đồng quản trị gồm các ông/bà có tên sau:

- Ông Nguyễn Văn Hiển
- Bà Phạm Thị Thu Hồng
- Ông Nguyễn Công Minh Khoa
- Ông Nguyễn Tri Nghĩa
- Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân

Hội đồng quản trị đã họp phiên đầu tiên và thống nhất bầu Ông Nguyễn Văn Hiển là Chủ tịch HĐQT không chuyên trách nhiệm kỳ 2023-2027.

b) Ban kiểm soát gồm các ông/bà có tên sau:

- Bà Phạm Liên Hương
- Ông Nguyễn Trương Nguyện
- Ông Nguyễn Vương Quốc

Ban kiểm soát đã họp phiên đầu tiên và thống nhất bầu Ông Nguyễn Trương Nguyện là Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách của Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco nhiệm kỳ 2023-2027.

VI. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Ông Phan Xuân Tuân - Thư ký Đại hội trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco.

Đại hội biểu quyết thông qua như sau:

- Tán thành: 47 phiếu, tương ứng 11.356.754cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp;

- Không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

VII. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

- Ông Nguyễn Văn Hiển – Chủ tọa Đoàn tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco kết thúc vào lúc 13 giờ 15 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI		TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
Phan Xuân Tuân	Lưu Thị Hồng Hương	Nguyễn Văn Hiển

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO
Địa chỉ: 1079 Phạm Văn Đồng, Khu phố 1, P. Linh Tây, Thành phố Thủ Đức, Tp.HCM
Điện thoại: 028 37245264 Fax: 028 37245263 Website: www.safoco.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Thời gian tổ chức: *Lúc 08h00, thứ Sáu ngày 07 tháng 4 năm 2023*

Địa điểm : *Hội trường Khách sạn New World, số 76 Lê Lai, Q.1, Tp.HCM*

Thời gian	Nội dung
07h30 - 08h00	- Tiếp đón cổ đông, khách mời; - Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự và phát tài liệu.
08h00 - 08h20	**I. Nghi thức khai mạc Đại hội** - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự; - Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội; Giới thiệu và thông qua: - Chương trình Đại hội. - Danh sách Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu. - Quy chế làm việc tại Đại hội.
08h20 - 10h40	**II. Nội dung chính** 1. Phát biểu khai mạc Đại hội. 2. Chiếu Clip giới thiệu về Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco. 3. Báo cáo của Hội đồng quản trị: - Về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng, kế hoạch năm 2023; - Về tổng kết nhiệm kỳ 2018 – 2022 và phương hướng, kế hoạch nhiệm kỳ 2023 – 2027. 4. Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán. 5. Báo cáo của Ban kiểm soát: - Về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023; - Về tổng kết nhiệm kỳ 2018 – 2022 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2023 – 2027.

Thời gian	Nội dung
	6. Trình Đại hội thông qua các tờ trình: a) Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023; b) Quỹ tiền lương người quản lý, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2022 và kế hoạch năm 2023; c) Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2023 – 2027 và năm 2023; d) Trình chọn đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023; e) Trích tiền tham gia công tác từ thiện năm 2023; f) Trình điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh, sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. 7. Đại hội thảo luận, tiếp thu và giải đáp ý kiến. 8. Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung tờ trình.
10h40 - 10h50	9. Bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2027 - Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; - Thông qua số lượng và danh sách ứng cử viên; - Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông tiến hành bầu cử.
10h50 - 11h10	Nghỉ giải lao
11h10 - 11h30	**III. Ban kiểm phiếu/Ban bầu cử công bố kết quả** - Biểu quyết các vấn đề tại Đại hội. - Kết quả bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2027.
11h30 - 11h50	**IV. Công bố Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2027** - Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát họp phiên đầu tiên và công bố Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát.
11h50 - 12h00	**V. Thông qua Nghị quyết** - Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2023. - Bế mạc Đại hội.

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO
Địa chỉ: 1079 Phạm Văn Đồng, khu phố 1, P. Linh Tây, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM
Điện thoại: 028 37245264 Fax: 028 37245263 Website: www.safoco.com.vn

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 4 năm 2023

QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Lương thực Thực phẩm Safoco;

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco được thành công, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty.

Ban tổ chức kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, với các nội dung sau:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- *Phạm vi áp dụng:* Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco (gọi tắt là Công ty).

- *Đối tượng:* Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền và các bên tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Điều 2. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần

thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

3.1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày **06/3/2023** đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

3.2. Quyền của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

- Mỗi cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và các tài liệu ngay sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

3.3. Nghĩa vụ của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội

- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội phải xuất trình giấy Chứng minh nhân nhân/Căn cước công dân/Hộ chiếu và thư mời họp hoặc Giấy ủy quyền (đối với đại diện theo ủy quyền).

- Cổ đông phải đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các đại biểu tham dự phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự.

- Các đại biểu phải giữ bí mật, sử dụng và bảo quản tài liệu đúng quy định, không sao chép, ghi âm, ghi hình Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tọa cho phép.

Điều 4. Đoàn Chủ tọa

4.1. Đoàn Chủ tọa gồm Chủ tọa và 02 thành viên, được Đại hội biểu quyết thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình.

- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết, trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

Điều 5. Ban Thư ký Đại hội

5.1. Ban Thư ký Đại hội gồm 02 thành viên, được Đại hội biểu quyết thông qua và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

5.2. Nhiệm vụ của Ban thư ký

- Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông chuyển Đoàn Chủ tọa.

- Ghi biên bản Đại hội đầy đủ, trung thực các nội dung của Đại hội.

- Soạn thảo và thông qua Nghị quyết tại Đại hội.

Điều 6. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

6.1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

6.2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu:

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đến dự họp.

- Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco được tổ chức tiến hành.

Điều 7. Ban kiểm phiếu và bầu cử

7.1. Ban kiểm phiếu và bầu cử gồm: 01 Trưởng ban và 02 thành viên, do Đại hội biểu quyết tín nhiệm.

7.2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu và bầu cử

- Xác định chính xác kết quả biểu quyết của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

- Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử đã được Đại hội thông qua.

- Lập biên bản kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và công bố kết quả trước Đại hội.

Điều 8. Thảo luận tại Đại hội

8.1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông.

- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào *"Phiếu đăng ký"* và chuyển cho Thư ký Đại hội.

- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tọa.

- Đại biểu khi cần phát biểu thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu, mỗi ý kiến phát biểu không quá 03 phút.

8.2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu:

- Trên cơ sở "*Phiếu đăng ký"* của đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của đại biểu;

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

Điều 9. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

9.1. Nguyên tắc: Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được cấp một Thẻ biểu quyết và một Phiếu biểu quyết, trong đó có ghi tên, mã số cổ đông và số cổ phần được quyền biểu quyết của cổ đông.

a) Thẻ biểu quyết dùng để biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội như: Chương trình họp; Quy chế làm việc tại Đại hội; Nhân sự Đoàn Chủ tọa, Ban thư ký, Ban Kiểm phiếu; Quy chế bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; Danh sách ứng viên HĐQT, Ban kiểm soát; Nghị quyết Đại hội…

b) Phiếu biểu quyết dùng để biểu quyết thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng, kế hoạch năm 2023;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị tổng kết nhiệm kỳ 2018 – 2022 và phương hướng, kế hoạch nhiệm kỳ 2023 – 2027;
- Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán;
- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023;

- Báo cáo của Ban kiểm soát tổng kết nhiệm kỳ 2018 – 2022 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2023 – 2027;
- Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023;
- Thông qua quỹ tiền lương người quản lý, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2023 – 2027 và năm 2023;
- Chọn đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023;
- Trích tiền tham gia công tác từ thiện năm 2023;
- Điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh, sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

9.2. Cách biểu quyết

a) Thẻ biểu quyết: Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết. Khi biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được hướng về phía Đoàn Chủ tọa.

b) Phiếu biểu quyết: Cổ đông biểu quyết một vấn đề bằng cách lựa chọn phương án (*tán thành, không tán thành* hay *không có ý kiến*) vào từng nội dung cần biểu quyết.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Cổ đông/đại diện theo ủy quyền và các bên tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco biểu quyết thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hiển

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO
Địa chỉ: 1079 Phạm Văn Đồng, khu phố 1, P. Linh Tây, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM
Điện thoại: 028 37245264 Fax: 028 37245263 Website: www.safoco.com.vn

Số: 02/BC-SAF/HĐQT *Tp.Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2023*

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH NĂM 2023

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

1. Tình hình hoạt động của Công ty

Năm 2022 kinh tế thế giới phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Cạnh tranh chiến lược, địa chính trị giữa các nước lớn, xung đột quân sự giữa Nga và U-crai-na, thời tiết diễn biến bất thường thiên tai, ngập lụt nghiêm trọng ở nhiều quốc gia, các đợt bùng phát liên tục của dịch Covid-19 tại một số khu vực trên thế giới, áp lực tăng giá năng lượng... đã ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế Việt Nam.

Trong nước, GDP ước đạt mức tăng trưởng 8,02%, đây là mức tăng trưởng cao so với các nước trong khu vực và trên thế giới. Môi trường đầu tư cải thiện tích cực, hoạt động sản xuất công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Bên cạnh những kết quả đạt được, nước ta cũng đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức bởi ảnh hưởng chính sách thắt chặt tiền tệ để chống lạm phát và nguy cơ suy thoái kinh tế tại nhiều quốc gia châu Âu, Mỹ… khiến nhu cầu tiêu dùng, đầu tư giảm mạnh, thị trường xuất khẩu bị thu hẹp lại.

Nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp phục hồi sản xuất, Chính phủ đã triển khai thực hiện các chính sách như: thay đổi chiến lược phòng, chống dịch Covid-19; hỗ trợ 3 tháng tiền thuê nhà cho người lao động quay trở lại làm việc; giảm thuế GTGT từ 10% xuống 8%; giảm 30% tiền thuê đất của năm 2022 đối với doanh nghiệp đang được nhà nước cho thuê đất; gia hạn thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế GTGT…giúp doanh nghiệp trở lại hoạt động ổn định.

Theo báo cáo của Tổng Cục thống kê, năm 2022 số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và quay trở lại hoạt động đạt 208,3 nghìn doanh nghiệp, tăng 30,3% so với năm 2021, số doanh nghiệp gặp khó khăn phải giải thể, tạm ngừng kinh doanh có thời hạn là 143,2 nghìn doanh nghiệp, tăng 19,5% so cùng kỳ.

Kết quả điều tra xu hướng kinh doanh của các doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến, chế tạo quý IV/2022 cho thấy: Có 66,3% số doanh nghiệp cho rằng tình hình sản xuất kinh doanh tốt hơn và ổn định so với quý III/2022, 33,7%

số doanh nghiệp đánh giá gặp khó khăn chủ yếu do sụt giảm đơn hàng xuất khẩu, tiêu thụ ở thị trường trong nước thấp, hàng hóa nhập khẩu cạnh tranh gay gắt, giá nguyên, nhiên, vật liệu tăng cao,... Do vậy, một số doanh nghiệp ở các tỉnh, thành phố (Đồng Nai, Bình Dương, Tp.HCM…) phải thu hẹp sản xuất, người lao động bị chấm dứt hợp đồng, buộc nghỉ luân phiên, giảm giờ làm, đời sống gặp nhiều khó khăn.

Đối với Safoco, nhìn lại chặng đường hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sau đại dịch Covid-19 từ năm 2020, kết thúc đỉnh điểm dịch năm 2021, thời điểm khó khăn nhất là khi một số tỉnh, thành và Tp. Hồ Chí Minh bắt buộc thực hiện "3 tại chỗ". Tuy nhiên, Công ty dự báo trước được tình hình dịch bệnh nên đã chủ động lên phương án cải tạo Kho, hội trường, phòng họp… thành khu lưu trú tạm thời, nam/nữ riêng biệt, thông thoáng, trang bị đầy đủ dụng cụ sinh hoạt cần thiết cho khoảng 550 người lưu trú và được Liên đoàn lao động trực thuộc UBND Tp. Thủ Đức đã đến kiểm tra, kết luận đủ điều kiện tiếp tục sản xuất.

Thành công lớn nhất là trong thời gian đỉnh điểm chống dịch Công ty vẫn duy trì hoạt động trong khi một số doanh nghiệp phải đóng cửa, cung ứng đủ sản phẩm phục vụ người dân trong nước và xuất khẩu, khống chế 100% không có ca F0 trong 100 ngày thực hiện “3 tại chỗ”, sản lượng bán ra tăng trưởng, người lao động có việc làm, thu nhập tăng cao, an toàn phòng cháy chữa cháy.

Bước sang năm 2022, Safoco thực sự khó khăn:

- Trong 6 tháng đầu năm, do lao động khan hiếm, Công ty tuyển dụng gặp khó khăn, để đáp ứng cho nhân sự tại các khâu sản xuất đầy đủ là 150 người (nam 60, nữ 90) nhưng đến hết quý II lao động nữ vẫn thiếu 30 người cho các khâu vắt mì, vì vậy sản lượng chưa ổn định. Đúng vào thời điểm thiếu nhân sự lại còn ảnh hưởng giá các nguyên, nhiên phụ liệu, vận chuyển… biến động tăng từ 15 - 30%, làm tăng chi phí giá thành sản phẩm.

- Qua 6 tháng cuối năm, thời tiết không thuận lợi, mưa, bão, lũ quét, ngập lụt nghiêm trọng nên sản lượng tiêu thụ của đại lý ở khu vực này giảm nhiều.

- Do biến động tỷ giá USD trong nước tăng, trong khi các khách hàng nhập khẩu mặt hàng của Safoco (như: Mỹ, Anh, Hàn Quốc, Nhật, Philippines, Thái Lan…) nhưng tỷ giá trong nước nhập khẩu lại giảm, như vậy khách hàng cân đối giữa giá mua và bán (họ bị lỗ quá lớn) nên khách hàng không có nhu cầu đặt hàng, sản lượng xuất khẩu của Công ty cũng bị ảnh hưởng rất lớn (nhất là mặt hàng Bún tươi).

- Thực hiện theo Nghị định 38/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động, trong đó tăng lương tối thiểu vùng từ 4,42 triệu đồng/người/tháng lên 4,68 triệu

đồng/người/tháng từ ngày 01/7/2022, dự kiến tăng chi phí bảo hiểm xã hội gần 600 triệu đồng/năm.

Thực sự thấy được sản lượng tiêu thụ chậm của các siêu thị, đại lý trong và ngoài nước, Tổng Giám đốc và lãnh đạo phòng kinh doanh nội địa, phòng xuất nhập khẩu đã đi khảo sát, làm việc trực tiếp với từng khách hàng, tùy cơ ứng biến, có chương trình khuyến mãi cho tất cả các hệ thống đại lý, siêu thị kịp thời để gia tăng sản lượng, sản phẩm phủ kín thị trường.

Bên cạnh những khó khăn, Công ty cũng có những thuận lợi sau:

- Công ty được sự hỗ trợ, chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Công đoàn, Văn phòng và các Ban nghiệp vụ Tổng Công ty Lương thực miền Nam – CTCP. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Safoco có tầm nhìn, hoạch định chiến lược đúng hướng, Ban điều hành có bản lĩnh, năng động, nhạy bén, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, cùng với sự ủng hộ của toàn thể người lao động, đoàn kết nội bộ, vượt qua khó khăn, thách thức để thực hiện hoàn thành kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Công ty luôn đặt ***"Lợi ích sức khỏe người tiêu dùng lên trên hết"*** và không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm, máy móc theo quy trình khép kín, phù hợp với tiêu chuẩn hội nhập. Sản phẩm được sản xuất và quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015, hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000:2018 và HACCP, phù hợp với quy định của Bộ Y tế, tiêu chuẩn của khối EU, FDA của nước Mỹ, KFDA của Hàn quốc...

- Trực tiếp khảo sát, tìm kiếm mở rộng khách hàng trong và ngoài nước thông qua việc tham gia các hội chợ thương mại, hội nghị kết nối đầu tư.

- Quản trị tài chính lành mạnh, nguồn vốn được bảo toàn, kịp thời phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh, không phải vay vốn ngân hàng.

- Công ty đã hoàn thành hồ sơ tăng vốn điều lệ từ 100,558 tỷ đồng lên thành 120,466 tỷ đồng, ngày 07/12/2022 Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và đầu tư Tp.HCM đã cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 15, điều chỉnh vốn điều lệ là 120.465.900.000 đồng.

Năm 2022 mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh cũng có những khó khăn, thuận lợi nêu trên nhưng với bản lĩnh, sự quyết tâm của Ban Tổng Giám đốc cùng tinh thần đoàn kết một lòng của người lao động, Safoco đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao, trong đó chỉ tiêu lợi nhuận đạt 65,6 tỷ đồng, vượt 4,05% so với kế hoạch, phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 100 tỷ lên 120 tỷ đồng, duy trì sản xuất ổn định, đảm bảo thu nhập người lao động, trả cổ tức cho cổ đông tỷ lệ 34% vượt 13,33% so kế hoạch, nộp thuế nhà nước đầy đủ, đúng thời hạn, đây là nỗ lực rất lớn của Safoco.

Bên cạnh đó, Công ty cũng không ngừng phát triển bền vững thương hiệu Safoco, ngày càng uy tín, lan tỏa mạnh mẽ ở thị trường trong nước và quốc tế. Năm 2022, thương hiệu Safoco vinh dự được Bộ Công thương công nhận đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam; Tạp chí Forbes Việt Nam vinh danh Top 25 Thương hiệu F&B dẫn đầu; Top 10 thương hiệu mạnh ASEAN 2022**;** Top 10 Thương hiệu vàng chất lượng Quốc tế; Top 10 Thương hiệu mạnh ngành nông nghiệp, thực phẩm năm 2021 – 2022; Top 50 nhãn hiệu hàng đầu Việt Nam.

Ghi nhận những nỗ lực cố gắng của tập thể trong thực hiện nhiệm vụ được giao, ngày 26/07/2022 Công ty vinh dự được Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty Lương thực miền Nam – CTCP tặng Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

a) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

Số tt	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2022	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ (%) thực hiện năm 2022 so với	
						KH năm 2022	Cùng kỳ năm 2021
1	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	850.000	802.541	962.447	94,42	83,39
2	Sản lượng sản xuất	Tấn	17.000	14.882	16.151	87,54	92,14
3	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	16.500	14.073	17.393	85,29	80,91
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	63.000	65.550	62.258	104,05	105,29
5	Nộp ngân sách	Triệu đồng	30.000	26.613	34.345	88,71	77,48

b) Về tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực

- Đảm bảo ổn định việc làm cho người lao động, thu nhập tăng trưởng hàng năm, trả lương, thưởng theo thỏa thuận trong hợp đồng, năng suất lao động, hiệu quả công việc.

- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội theo quy định pháp luật. Bên cạnh đó, người lao động còn được hưởng nhiều chế độ phúc lợi khác theo thỏa ước lao động tập thể như: chi tiền ngày Tết Dương lịch, hỗ trợ tiền đi nghỉ mát, Giỗ tổ Hùng Vương; ngày lễ 30/4 và 1/5; Quốc khánh 2/9, tặng quà Tết Trung thu, quà cho chị em phụ nữ nhân ngày 8/3, 20/10.

- Tạo mọi điều kiện để người lao động phát huy năng lực tối đa, thường xuyên tổ chức cho người lao động tham gia các khóa đào tạo định kỳ và ngắn hạn để cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, có các giải pháp đãi ngộ, thu hút lao động có trình độ chuyên môn, kỹ thuật, nâng cao năng lực quản lý và xây dựng đội ngũ nhân sự kế thừa đạt hiệu quả.

c) Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Trong năm 2022, Công ty thực hiện hoàn thành 09 hạng mục đầu tư mua sắm với tổng giá trị 4.648 triệu đồng.

Các hạng mục đầu tư đều hoàn thành đúng tiến độ, có hiệu quả và tiết kiệm chi phí, tài sản sau khi đầu tư kịp thời đưa vào sản xuất, gia tăng sản lượng đáp ứng đủ nhu cầu tiêu thụ của thị trường.

Công tác đầu tư, mua sắm thực hiện theo đúng kế hoạch đã được duyệt, các hạng mục đầu tư được điều chỉnh phù hợp với diễn biến của thị trường, khả năng triển khai và tình hình thực tế của công ty.

Ngoài ra công tác sửa chữa bảo dưỡng, duy tu thường xuyên là một trong những thế mạnh, góp phần mang lại cho công ty những thành công, ổn định sản xuất và hiệu quả trong thời gian qua.

d) Công tác bảo vệ môi trường

Là doanh nghiệp sản xuất, Công ty luôn nhận thức rằng hoạt động sản xuất chế biến của Công ty sẽ có những tác động đến môi trường xung quanh. Do vậy, Công ty đã:

- Tuân thủ tốt các quy định về bảo vệ môi trường của nhà nước;

- Thực hiện nhiều giải pháp để giảm thiểu các tác động xấu đến môi trường: áp dụng công nghệ mới, đầu tư thiết bị và cơ sở hạ tầng, tối ưu hóa quy trình sản xuất, lựa chọn nguyên liệu thân thiện môi trường, xây dựng hệ thống xử lý nước thải, thu gom các chất độc hại trước khi thải ra môi trường…

- Sử dụng tiết kiệm điện, nước, giảm lượng năng lượng hao phí trong quá trình sử dụng.

- Nâng cao nhận thức NLĐ về ý thức bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng, nước hợp lý, tiết kiệm, phân loại rác thải trước khi thải ra môi trường.

e) Hoạt động xã hội từ thiện

Công ty luôn xác định phát triển kinh doanh phải gắn kết trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội, đây cũng chính là văn hóa của Công ty. Do đó, phong trào đền ơn đáp nghĩa, hoạt động xã hội từ thiện được Công ty duy trì phát động hàng năm và được Cổ đông, toàn thể CB.CNV hưởng ứng tham gia bằng những việc làm cụ thể như:

+ Hỗ trợ 3.000 kg sản phẩm Safoco ủng hộ Quỹ "Vì biển đảo quê hương – Vĩ tuyến đầu tổ quốc";

+ Hỗ trợ xây dựng nhà “Nghĩa tình đồng đội” cho Huyện Chợ Lách, Bến Tre với số tiền 100 triệu đồng;

+ Hưởng ứng phong trào thi đua "Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau", Công ty đã đóng góp 5.000 kg sản phẩm Safoco ủng hộ Quỹ "Vì người nghèo" do Mặt trận Tổ quốc Tp.HCM phát động.

Tổng số tiền thực hiện công tác từ thiện xã hội từ nguồn quỹ cổ đông đóng góp năm 2022 là 500 triệu đồng.

2. Đánh giá tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát Ban Tổng Giám đốc trong điều hành hoạt động kinh doanh theo đúng quy định của Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các văn bản pháp luật hiện hành, cụ thể:

- Giám sát chặt chẽ, chỉ đạo kịp thời các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Theo dõi tình hình hoạt động của Công ty thông qua các cuộc họp định kỳ và báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh, tiến độ thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị, những khó khăn, thuận lợi phát sinh trong công tác điều hành, quản lý.

- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ và công bố thông tin bất thường đúng quy định của pháp luật.

- Giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua việc yêu cầu làm rõ/giải trình các nội dung trước khi quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.

Tổng số tiền thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2022 là 522.000.000 đồng, trong đó:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách : 10 triệu đồng/người/tháng;

- Thành viên HĐQT : 09 triệu đồng/người/tháng.

3. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT

Năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 12 cuộc họp (trong đó 04 cuộc họp trực tiếp và 08 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) để xem xét, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT, có sự tham gia dự họp của các thành viên Ban kiểm soát.

Các quyết định, chỉ đạo của HĐQT đều được ban hành nghị quyết và quyết định để Tổng giám đốc có cơ sở triển khai thực hiện.

Trong năm, HĐQT đã ban hành 14 nghị quyết và 11 quyết định, nội dung các nghị quyết, quyết định đã được thể hiện trên Báo cáo quản trị Công ty năm 2022 và đã được công bố thông tin theo quy định.

4. Đánh giá kết quả giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc

- Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện tốt công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, chấp hành tốt các quy định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ của công ty, thực hiện đúng các nghị quyết, quyết định của HĐQT để đảm bảo mang lại lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và Cổ đông.

- Ban Tổng giám đốc quản lý tốt rủi ro, kiểm soát chặt chẽ chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh, có tầm nhìn, nhạy bén, định hướng đúng trong chiến lược phát triển bền vững, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu Safoco ngày càng lan tỏa rộng rãi ở thị trường trong nước và quốc tế.

- Trong công tác sản xuất, luôn duy trì và kết hợp có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000:2018 và HACCP. Chất lượng sản phẩm được kiểm tra nghiêm ngặt, kiểm soát chặt chẽ từ nguyên liệu đầu vào đến thành phẩm cuối cùng, đáp ứng tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm, đảm bảo đạt tiêu chuẩn tốt nhất trước khi đưa ra thị trường.

- Duy trì và phát triển hệ thống phân phối sẵn có rộng khắp cả nước với gần 7.500 điểm bán hàng thông qua các đại lý truyền thống, kênh siêu thị cao cấp (như: Coop Mart, Big C, Win Mart, Mega Market, Sài gòn Satra, Aeon, Lotte Mart…), các cửa hàng tiện ích (Bách hoá xanh, Vissan, Vinafood Mart, G7 Mart, Sài gòn HD...), đồng thời không ngừng khai thác thêm các cửa hàng tạp hóa, điểm bán nhỏ lẻ ở vùng sâu để tăng độ phủ, nhằm quảng bá, lan tỏa thương hiệu và gia tăng sản lượng.

- Đối với thị trường xuất khẩu, nắm bắt kịp thời các tiêu chuẩn nhập khẩu nghiêm ngặt, khắt khe, những phong tục tập quán, thị hiếu của từng nước nhập khẩu, tìm kiếm khách hàng mới, mở rộng thị trường. Hiện nay, sản phẩm của Safoco cũng đã thâm nhập được vào những thị trường khó tính, đòi hỏi chất lượng cao như: Mỹ, Úc, Pháp, Đức, Canada, Nga, Na Uy, Thụy Điển, Tiệp Khắc, Hàn Quốc, Nhật Bản, các nước thuộc khối Asian...

- Thực hiện tốt công tác quản trị tài chính, sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn. Tuân thủ nghĩa vụ nộp thuế đối với nhà nước.

- Cải tạo, nâng cấp nhà xưởng, đầu tư mới máy móc thiết bị, khai thác tối đa công suất nhà máy, ổn định sản xuất đáp ứng đủ nhu cầu tiêu thụ thị trường.

- Đảm bảo 100% người lao động có việc làm ổn định với mức tiền lương bình quân năm 2022 là 15,80 triệu đồng/người/tháng, tăng 12,6% so với cùng kỳ năm 2021 (14,03 triệu đồng/người/tháng). Các chế độ, quyền lợi thực hiện đúng hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, quy định Bộ Luật lao động.

- Công bố thông tin chính xác, công khai, minh bạch đúng quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

II. PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH 2023

Năm 2023 dự báo tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, đối mặt nhiều rủi ro, thách thức về chính trị, an ninh, kinh tế, xã hội; xung đột Nga - U-crai-na kéo dài; tăng trưởng kinh tế thế giới suy giảm mạnh và có dấu hiệu suy thoái kinh tế ở nhiều quốc gia.

Ở trong nước, kinh tế nước ta phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, sức ép lạm phát, tỷ giá, lãi suất tăng; đơn hàng xuất khẩu có nguy cơ sụt giảm do chính sách thắt chặt tiền tệ để chống lạm phát và nguy cơ suy thoái kinh tế tại nhiều quốc gia châu Âu, Mỹ khiến nhu cầu tiêu dùng, đầu tư giảm mạnh. Xu hướng ngày càng gia tăng tần suất các vụ việc điều tra phòng vệ thương mại đối với hàng hóa của Việt Nam, đặc biệt từ phía Mỹ, khiến nhiều doanh nghiệp Việt Nam bị động và gặp nhiều bất lợi trong tiếp cận thị trường.

Ngoài những khó khăn chung Công ty Safoco năm 2023 sẽ có những thuận lợi, khó khăn như:

- Thuận lợi:

+ Quy tụ được sức mạnh đoàn kết thống nhất từ Hội đồng quản trị, Ban điều hành và toàn thể người lao động luôn vì một mục tiêu phát triển bền vững thương hiệu Safoco.

+ Sản phẩm có chất lượng tốt, giá trị cao, quy trình sản xuất luôn đạt vệ sinh an toàn thực phẩm. Đối với sản phẩm xuất khẩu, luôn tuân thủ tiêu chuẩn của từng nước sở tại (như: Tiêu chuẩn của khối EU, tiêu chuẩn FDA của nước Mỹ, tiêu chuẩn KFDA của Hàn quốc,...).

+ Công ty đã duy trì nhiều năm xây dựng thương hiệu Safoco phát triển bền vững, được đăng ký bảo hộ nhãn hiệu độc quyền tại Việt Nam và các nước thuộc Châu Âu, Châu Á, Châu Mỹ, khối EU.

+ Thị trường nội địa: Công ty có hệ thống phân phối khắp 63 tỉnh thành trên toàn quốc, sản phẩm Safoco được bày bán tại hầu hết các kênh siêu thị cao cấp (như: Coop Mart, Big C, Win Mart, Mega Market, Sài gòn Satra, Aeon, Lotte Mart…), các cửa hàng tiện ích (Bách hoá xanh, Vissan, Vinafood Mart, G7 Mart, Sài gòn HD...), trung tâm thương mại, các chợ thông qua các đại lý truyền thống, đồng thời không ngừng khai thác thêm các cửa hàng tạp hóa, điểm bán nhỏ lẻ ở vùng sâu để tăng độ phủ, nhằm quảng bá, lan tỏa thương hiệu.

+ Thị trường xuất khẩu: sản phẩm của Safoco đã và đang từng bước chinh phục quốc tế với những bước đi vững chắc, xuất khẩu vào những thị trường khó

tính, đòi hỏi chất lượng cao như: Mỹ, Úc, Pháp, Đức, Canada, Nga, Na Uy, Thụy Điển, Tiệp Khắc, Hàn Quốc, Nhật Bản, các nước thuộc khối Asian...

+ Nhà xưởng được nâng cấp, máy móc thiết bị được đầu tư mới, tăng năng lực sản xuất đáp ứng đủ nhu cầu tiêu thụ của thị trường trong nước và xuất khẩu.

+ Nguồn nhân lực ổn định, trung thành, tay nghề giỏi, đội ngũ cán bộ quản lý có nhiều kinh nghiệm, thường xuyên được đưa đi đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tiếp cận công nghệ mới, cập nhật kịp thời các quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc tế.

- Khó khăn:

+ Trong 6 tháng đầu năm, Công ty phải hoàn tất công tác chuẩn bị để tiếp các đoàn đánh giá: AB World Foods, SMETA 4 Pillars, KFDA của Hàn Quốc… đến kiểm tra quy trình sản xuất, chất lượng sản phẩm Safoco.

+ Ảnh hưởng của chính sách thắt chặt tiền tệ để chống lạm phát và nguy cơ suy thoái kinh tế tại nhiều quốc gia châu Âu, Mỹ cũng như toàn cầu sẽ vẫn còn tiếp diễn, khiến sức mua của người tiêu dùng ở các nước sụt giảm nghiêm trọng, vì vậy, sản lượng xuất khẩu các doanh nghiệp của Việt Nam dự báo tiếp tục giảm trong 6 tháng đầu năm 2023, trong đó có Safoco.

+ Hiện nay, Việt Nam gia nhập nhiều tổ chức kinh tế quốc tế: WTO, ASEAN, APEC và tham gia các hiệp định thương mại tự do (CPTPP, EVFTA, RCEP,…) ngày càng nhiều tập đoàn nước ngoài có ưu thế về công nghệ, tiềm lực tài chính dồi dào, cùng với những ưu đãi về thuế quan, các rào cản thương mại bị xóa bỏ khi hội nhập, đầu tư xây dựng nhà máy gia nhập vào ngành thực phẩm, khiến cho các doanh nghiệp trong nước đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt về chất lượng sản phẩm, giá cả, thương hiệu... với các nhà đầu tư nước ngoài và Safoco cũng không ngoại lệ.

Mặc dù dự báo có nhiều khó khăn, thuận lợi nêu trên nhưng Hội đồng quản trị, Ban điều hành và toàn thể người lao động trong công ty quyết tâm thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua như sau:

1. Các chỉ tiêu cơ bản:

- Sản lượng bán ra : 15.000 tấn sản phẩm
- Tổng Doanh thu : 820 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 66 tỷ đồng

2. Các giải pháp thực hiện:

- Luôn đặt tiêu chí chất lượng lên hàng đầu, kiểm tra chặt chẽ nguyên phụ liệu đầu vào, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, đa dạng hóa sản phẩm, mẫu mã bao bì… cam kết sản xuất và cung cấp ra thị trường sản phẩm có chất lượng cao,

an toàn vệ sinh thực phẩm, đảm bảo sức khỏe người tiêu dùng, phù hợp với tiêu chuẩn Bộ Y tế và các nước nhập khẩu.

- Khai thác, vận hành máy móc thiết bị sản xuất một cách hiệu quả, kiểm soát tiêu hao chi phí nguyên liệu, hợp lý hóa quy trình sản xuất, tăng thu hồi thành phẩm, giảm giá thành, nâng sức cạnh tranh.

- Giữ vững khách hàng truyền thống, tiếp tục mở rộng thị trường nội địa và xuất khẩu, đặc biệt chú trọng đến việc xây dựng, phát triển mạng lưới phân phối, đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động bán hàng, tiêu thụ sản phẩm, phát triển thị trường, quảng bá thương hiệu, đáp ứng các yêu cầu của khách hàng một cách nhanh chóng, hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai các chương trình xúc tiến thương mại, thâm nhập các thị trường xuất khẩu mới, khai thác thêm khách hàng, đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm mang thương hiệu Safoco ra thị trường nước ngoài.

- Tiếp tục kiểm soát vốn chặt chẽ, đối chiếu và thu hồi công nợ đúng quy định trong các hợp đồng đã ký; chủ động sắp xếp các nguồn vốn phục vụ kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Giám sát chặt chẽ việc thực hành tiết kiệm chi phí trong hoạt động sản xuất góp phần giảm giá thành, mang lại hiệu quả chung cho Công ty.

- Thực hiện báo cáo tài chính định kỳ quý, bán niên, năm đúng thời gian quy định, công khai minh bạch để giúp các nhà đầu tư nắm bắt được các thông tin chính xác.

- Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị, ứng dụng công nghệ tự động hóa vào sản xuất để gia tăng sản lượng, giảm công đoạn thủ công, giảm giá thành, nâng sức cạnh tranh trong thời kỳ hội nhập.

- Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực có trình độ, kỹ năng tay nghề phù hợp với mục tiêu phát triển Công ty, nâng cao năng suất lao động.

- Quan tâm, chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần của người lao động. Nghiên cứu, đề xuất các chính sách đãi ngộ phù hợp để giữ và thu hút nhân sự.

Nhiệm kỳ 2018 – 2022, Safoco đã đạt được những thành tựu đáng khích lệ, là một trong những doanh nghiệp sản xuất thực phẩm khô lớn nhất cả nước, khẳng định uy tín và giá trị thương hiệu trên thị trường, với danh mục sản phẩm phong phú đa dạng, mở rộng thị trường trong nước và quốc tế, có hệ thống phân phối rộng khắp cả nước, cở sở hạ tầng khang trang, nhà xưởng thông thoáng, quy trình sản xuất đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.

Với triết lý kinh doanh, Công ty luôn xác định người lao động là tài sản vô giá, chất lượng sản phẩm là yếu tố quyết định sự sống còn của doanh nghiệp, cam kết đặt "**Lợi ích sức khỏe người tiêu dùng lên trên hết**", hài hòa lợi ích Công ty

– Cổ đông – Người lao động và các bên liên quan, quản trị nguồn vốn tốt, bảo vệ môi trường, có trách nhiệm với xã hội và tuân thủ nghĩa vụ đóng góp với Nhà nước. Công ty luôn tự tin đã sẵn sàng xây dựng mục tiêu phát triển các sản phẩm mang thương hiệu Safoco, tiếp tục chinh phục các thị trường khó tính nhất cũng có thể sử dụng sản phẩm của Công ty trong tương lai, để góp phần nâng tầm vị thế thương hiệu của Safoco trên đấu trường quốc tế.

Bước sang năm 2023, năm bản lề của nhiệm kỳ 2023-2027, trong nhiệm kỳ mới này, với những tác động sau đại dịch Covid, chắc chắn sẽ là thách thức rất lớn với các doanh nghiệp sản xuất. Để duy trì cho Công ty tiếp tục phát triển bền vững, bất kỳ khó khăn nào cũng đều vượt qua được, thì trước hết Hội đồng quản trị, Ban điều hành và tập thể người lao động luôn phải đoàn kết nội bộ, đồng tâm hiệp lực, trên dưới một lòng, nhất hô bá ứng, quyết tâm cùng nhau sản xuất gia tăng sản lượng, xây dựng thương hiệu Safoco có sức lan tỏa rộng rãi ở thị trường trong và ngoài nước.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0303752249 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO
TP. THỦ ĐỨC - TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Văn Hiển

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO
Địa chỉ: 1079 Phạm Văn Đồng, khu phố 1, P. Linh Tây, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM
Điện thoại: 028 37245264 Fax: 028 37245263 Website: www.safoco.com.vn

Số: 03/BC-SAF/HĐQT *Tp.Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2023*

BÁO CÁO
Về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2022 và phương hướng, kế hoạch nhiệm kỳ 2023 – 2027

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2018 – 2022

1. Cơ cấu của Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ 2018 – 2022

Năm 2018, Đại hội đồng cổ đông đã bầu ra Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2022 với 05 thành viên, gồm:

Stt	Họ và tên	Cổ đông / Đại diện cổ đông lớn	Chức danh
1	Ông Trần Hoàng Thao	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 20%/VĐL	Chủ tịch HĐQT chuyên trách
2	Bà Phạm Thị Thu Hồng	Cổ đông lớn	Thành viên HĐQT; Tổng giám đốc
3	Ông Nguyễn Công Minh Khoa	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 11,29%/VĐL	Thành viên HĐQT; Phó Tổng giám đốc
4	Ông Nguyễn Văn Hưng	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10%/VĐL	Thành viên HĐQT
5	Ông Nguyễn Văn Sang	Công ty CP Đầu tư Thương mại Hoa sen đề cử	Thành viên HĐQT

- Ngày 12/4/2019, Đại hội đồng cổ đông đã miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với Ông Nguyễn Văn Hưng và bầu bổ sung Bà Nguyễn Thị Hoài giữ chức vụ Thành viên HĐQT.

- Ngày 09/04/2021, Đại hội đồng cổ đông đã miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với Ông Nguyễn Văn Sang và bầu bổ sung Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân giữ chức vụ Thành viên HĐQT.

- Ngày 08/04/2022, Đại hội đồng cổ đông đã miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với Ông Trần Hoàng Thao và Bà Nguyễn Thị Hoài, bầu bổ sung Ông Nguyễn Văn Hiển và Ông Nguyễn Tri Nghĩa giữ chức vụ Thành viên HĐQT.

- Ông Nguyễn Văn Hiển được Hội đồng quản trị bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị không chuyên trách Công ty CP LTTP Safoco kể từ ngày 08/4/2022.

Hiện nay, Hội đồng quản trị có 05 thành viên gồm:

Stt	Họ và tên	Cổ đông / Đại diện cổ đông lớn	Chức danh
1	Ông Nguyễn Văn Hiển	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam - CTCP, tỷ lệ 20%/VĐL	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách
2	Bà Phạm Thị Thu Hồng	Cổ đông lớn	Thành viên HĐQT; Tổng giám đốc
3	Ông Nguyễn Công Minh Khoa	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam - CTCP, tỷ lệ 11,3%/VĐL	Thành viên HĐQT; Phó Tổng giám đốc
4	Ông Nguyễn Tri Nghĩa	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10%/VĐL	Thành viên HĐQT; Phó Tổng giám đốc
5	Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không đề cử	Thành viên HĐQT

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ 2018 - 2022

2.1. Kết quả hoạt động của Công ty

a) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2018	2019	2020	2021	2022	Tốc độ tăng trưởng BQ (%)
1	Doanh thu	Triệu đồng	1.016.204	1.066.643	1.081.936	962.447	802.541	(5,73)
2	Sản lượng sản xuất	Tấn	15.039	13.850	15.040	16.150	14.882	(0,26)
3	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	13.821	13.674	15.372	17.393	14.073	0,45
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	50.588	52.768	58.876	62.258	65.550	6,69
5	Cổ tức	%	30	38	30	40	34(*)	3,18
	Tiền mặt	%	*30*	*30*	*30*	*30*	*34*	
	Cổ phiếu	%		*8*		*10*		

(*): Cổ tức dự kiến

b) Công tác sản xuất

Công ty không ngừng cải tiến quy trình sản xuất, đầu tư máy móc thiết bị theo quy trình khép kín, quản lý an toàn thực phẩm, chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 22000:2018; ISO 9001:2015 và HACCP.

Sản phẩm đạt chất lượng cao, đáp ứng tiêu chuẩn của Bộ Y tế, tiêu chuẩn KFDA và được đăng ký bảo hộ độc quyền nhãn hiệu hàng hóa ở tất cả các nước thuộc Châu Âu, Châu Á, Châu Mỹ, khối EU.

Năm 2022, Safoco vinh dự được Bộ Công thương cấp chứng nhận đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam. Nhiều năm liền sản phẩm Safoco được người tiêu dùng bình chọn là Hàng Việt Nam chất lượng cao; Hàng Việt Nam chất lượng cao – chuẩn hội nhập; Top 10 nhãn hiệu hàng đầu Việt Nam năm; Top 10 Nhãn hiệu nổi tiếng – Nhãn hiệu cạnh tranh; Top 10 thương hiệu mạnh ASEAN; Top 10 Thương hiệu vàng chất lượng Quốc tế Top 10 sản phẩm vàng Việt Nam.

c) Công tác kinh doanh

Thị trường nội địa: Công ty đã thiết lập và khai thác tốt hệ thống phân phối khắp 63 tỉnh thành trên toàn quốc, sản phẩn Safoco được bày bán tại hầu hết các kênh siêu thị cao cấp (như: Coop Mart, Big C, WinMart, Mega Market, Sài gòn Satra, Aeon, Lotte Mart…), các cửa hàng tiện ích (Bách hoá xanh, Vissan, Vinafood Mart, G7 Mart, Sài gòn HD...), trung tâm thương mại, các chợ thông qua các đại lý truyền thống, đồng thời không ngừng khai thác thêm các cửa hàng tạp hóa, điểm bán nhỏ lẻ ở vùng sâu để tăng độ phủ, nhằm quảng bá, lan tỏa thương hiệu.

Thị trường xuất khẩu, sản phẩm của Safoco đã và đang từng bước chinh phục quốc tế với những bước đi vững chắc, xuất khẩu vào những thị trường khó tính, đòi hỏi chất lượng cao như: Mỹ, Úc, Pháp, Đức, Canada, Nga, Na Uy, Thụy Điển, Tiệp Khắc, Hàn Quốc, Nhật Bản, các nước thuộc khối Asian...

Sản lượng tiêu thụ giai đoạn 2018 – 2022:

Chỉ tiêu	**Đvt**	**2018**	**2019**	**2020**	**2021**	**2022**	**Tốc độ tăng trưởng BQ (%)**
Sản lượng tiêu thụ	Tấn	13.821	13.674	15.372	17.393	14.073	0,45
Nội địa	*Tấn*	*11.031*	*10.530*	*10.445*	*13.284*	*9.346*	(4,06)
Xuất khẩu	*Tấn*	*2.790*	*3.144*	*4.927*	*4.109*	*4.727*	14,09

Hoàn thành thủ tục đăng ký sử dụng mã số, mã vạch cho tất cả sản phẩm và cập nhật thông tin liên quan vào cơ sở dữ liệu do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tại địa chỉ http://vnpc.gs1.gov.vn

Hoạt động kinh doanh của nhà hàng, cửa hàng giới thiệu sản phẩm giai đoạn 2021-2022 rất khó khăn, doanh thu giảm vì phải đóng cửa trong thời gian dài do bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

d) Về đầu tư mua sắm, xây dựng cơ sở vật chất

Trong 5 năm, Công ty đã đầu tư gần 54,5 tỷ đồng để cải tạo, nâng cấp nhà xưởng, mua sắm máy móc thiết bị, các hạng mục đầu tư thực sự cần thiết, mang lại hiệu quả giảm công đoạn thủ công, góp phần tăng năng suất lao động và năng lực cạnh tranh trên thị trường.

Đầu tư mua sắm - XDCB	**Đvt**	**2018**	**2019**	**2020**	**2021**	**2022**	**Cộng**
	Triệu đồng	19.518	15.801	6.118	8.402	4.648	**54.487**

Công tác thực hiện đầu tư hoàn thành đúng tiến độ, có hiệu quả và tiết kiệm chi phí, việc đầu tư, mua sắm máy móc thiết bị được thiết kế hợp lý, thi công đạt tiêu chuẩn, góp phần tiết kiệm, tránh hao phí, tổn thất trong quá trình sản xuất.

e) Về công tác tài chính

Quản trị tài chính lành mạnh, nguồn vốn được bảo toàn, kịp thời phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh, không phải vay vốn ngân hàng, không có trường hợp gian lận và ghi nhận bất thường đối với giao dịch bên liên quan.

Các báo cáo tài chính quý, bán niên, năm được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán, được soát xét, kiểm toán bởi Hãng kiểm toán AASC (năm 2018, 2019) và Chi nhánh Công ty TNHH KPMG (năm 2020, 2021, 2022).

Nhiệm kỳ 2018-2022, Cục thuế Tp.HCM đã có 02 đợt thanh tra việc chấp hành các nghĩa vụ nộp thuế giá trị gia tăng, doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp, các khoản chi phí, thuế thu nhập cá nhân giai đoạn 2011 – 2020, kết luận Công ty đã chấp hành tốt quy định về nộp thuế.

Hoàn thành kế hoạch tăng vốn điều lệ từ 79.181.540.000 đồng lên thành 120.465.900.000 đồng sau 2 đợt phát hành cổ phiếu từ nguồn trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu (năm 2020 và năm 2022).

Nội dung	**Đvt**	**2018**	**2019**	**2020**	**2021**	**2022**	**Tốc độ tăng trưởng BQ (%)**
Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	126.754	137.597	152.912	163.596	176.113	8,57
Vốn điều lệ	Triệu đồng	79.182	79.182	100.558	100.558	120.466	11,06

f) Về công tác tổ chức nhân sự

Công ty luôn quan tâm chăm lo cho người lao động, đảm bảo việc làm, thu nhập tăng trưởng hàng năm. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách theo quy định pháp luật, hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, trả lương, thưởng đầy đủ, công bằng, cạnh tranh, đúng thời hạn.

Chỉ tiêu	Đvt	2018	2019	2020	2021	2022	Tốc độ tăng trưởng BQ (%)
Tiền lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	13,151	13,547	13,967	14,029	15,800	4,69

Hàng năm, Công ty tổ chức đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ, an toàn vệ sinh lao động. Xây dựng môi trường làm việc thông thoáng, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, khám sức khỏe định kỳ, chăm lo bữa ăn đủ chất, đủ dinh dưỡng.

Năm 2018, Công ty vinh dự được Tổng liên đoàn lao động Việt công nhận "Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động".

2.2. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

a) Công tác quản trị

Trong nhiệm kỳ qua, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát, quyết định chiến lược kinh doanh hằng năm của Công ty.

Nhiệm kỳ 2018-2022, HĐQT đã tổ chức 37 phiên họp (trong đó 18 cuộc họp trực tiếp và 19 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản). Trong các cuộc họp HĐQT đã xem xét, thảo luận và có những định hướng hợp lý và ban hành các nghị quyết về kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư mua sắm, xây dựng cơ bản, cơ cấu tổ chức, nhân sự... để Ban điều hành có cơ sở triển khai thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông đã giao phó.

Nội dung các nghị quyết, quyết định đã được thể hiện trên Báo cáo quản trị hàng năm và đã được công bố thông tin đúng quy định.

b) Thù lao Hội đồng quản trị

Tổng số tiền thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2022 là 3.311 triệu đồng, cụ thể:

Chỉ tiêu	Đvt	2018	2019	2020	2021	2022	Cộng
Thù lao HĐQT	Triệu đồng	593	576	684	684	774	**3.311**

c) Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành

Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, quy chế hoạt động của Công ty.

Trong lĩnh vực tài chính, Ban điều hành đã chủ động rà soát, đánh giá việc sử dụng vốn trong sản xuất kinh doanh nhằm đạt được hiệu quả cao nhất, các định hướng chiến lược của Hội đồng Quản trị và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được triển khai thực hiện đúng kế hoạch, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

Chú trọng phát triển chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng công việc, xây dựng một môi trường làm việc thân thiện, thoáng mát, an toàn, ưu tiên lợi ích của người lao động, cổ đông và đảm bảo sự phát triển dài hạn của Công ty.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH NHIỆM KỲ 2023 - 2027

1. Tình hình thế giới

Giai đoạn 2023 – 2027, dự báo tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với sự bùng nổ của cuộc chiến tranh Nga – Ukraine, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày một gia tăng, các hiệp định thương mại đi liền với chính sách bảo hộ, cấm vận của các nước, đại dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, khó kiểm soát, có thể tác động lâu dài đến nền kinh tế thế giới.

Ở trong nước, khi Việt Nam đã hội nhập sâu rộng với kinh tế thế giới thể hiện qua nhiều Hiệp định tự do thương mại thế hệ mới (như CPTTP, EVFTA...) tạo cơ hội cho các doanh nghiệp Việt Nam mở rộng phát triển thị trường trong nước cũng như quốc tế. Tuy nhiên, khi tham gia thị trường chung, cạnh tranh sẽ gay gắt hơn, buộc các doanh nghiệp sản xuất trong nước không ngừng nâng cao năng lực canh tranh, chất lượng và giá cả sản phẩm được minh bạch hơn… để cạnh tranh với hàng hóa nước ngoài, đặc biệt là từ các nước tham gia AEC hay TPP.

2. Định hướng chiến lược giai đoạn 2023 - 2027

2.1. Chiến lược phát triển sản phẩm chủ lực:

- Tập trung phát triển ngành kinh doanh chính là sản xuất chế biến thực phẩm khô với 4 nhóm sản phẩm chủ lực (mì sợi, nui, bún và bánh tráng). Luôn xác định chất lượng sản phẩm đóng vai trò quyết định uy tín thương hiệu và sự phát triển của doanh nghiệp.

- Hoạch định chiến lược phát triển ngắn hạn, trung hạn, dài hạn trong sản xuất chế biến và tiêu thụ phù hợp với từng giai đoạn, thực tế của Công ty.

- Duy trì và liên tục cải tiến quy trình sản xuất phù hợp hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015, ISO 22000:2018 & HACCP.

- Cập nhật kịp thời các quy định của Bộ Y tế, tiêu chuẩn nhập khẩu của các nước về an toàn thực phẩm, nghiên cứu phát triển thêm sản phẩm mới, đa dạng hóa sản phẩm đáp ứng yêu cầu của thị trường trong và người nước.

- Duy trì hệ thống phân phối vững mạnh, tiếp tục khảo sát, tìm hiểu thị trường, xây dựng các chương trình bán hàng thích hợp, tăng cường tham gia các hội chợ thương mại nước ngoài để mở rộng mạng lưới tiêu thụ trong và ngoài nước, gia tăng thị phần, giữ vững vị thế thương hiệu Safoco trên thị trường.

- Tiếp tục đầu tư cải tạo nhà xưởng, nghiên cứu cải tiến quy trình sản xuất, mua sắm máy móc thiết bị công nghệ hiện đại**,** giảm thiểu công đoạn thủ công, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng lực sản xuất.

2.2. Chiến lược xây dựng thương hiệu:

- Tiếp tục vận dụng mọi lợi thế về thương hiệu, về sức lan tỏa của sản phẩm tại thị trường trong nước và quốc tế, cam kết cung cấp cho người tiêu dùng sản phẩm Mì sợi, Nui, Bún, Bánh tráng chất lượng cao, đạt tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Công ty tiếp tục và duy trì đăng ký bảo hộ nhãn hiệu độc quyền sản phẩm ở tất cả các nước thuộc Châu Âu, Châu Á, Châu Mỹ, khối EU,…

- Cam kết hoàn thành tốt nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp đối với Nhà nước và tạo việc làm ổn định cho người lao động, tham gia các công tác từ thiện xã hội.

2.3. Quản trị doanh nghiệp

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, sửa đổi các quy chế, quy định của Công ty phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác quản trị rủi ro, nghiên cứu phát triển công nghệ số, đầu tư ứng dụng phần mềm quản lý nội bộ trong mọi hoạt động tài chính kế toán, quản lý nhân sự, quản lý khách hàng...

- Quản trị tài chính tốt, kiểm soát bảo toàn nguồn vốn chặt chẽ, quản lý dòng tiền có hiệu quả, linh hoạt và an toàn, đảm bảo đáp ứng đầy đủ nhu cầu vốn phục vụ kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh, không để phát sinh công nợ khó đòi.

2.4. Cơ cấu nhân sự, bộ máy tổ chức

- Đào tạo đội ngũ lao động chuyên nghiệp, năng động sáng tạo, giỏi tay nghề, xây dựng bộ máy tổ chức, quản lý tinh giản, gọn nhẹ, hiệu quả, đảm bảo nhân sự cấp cao được ổn định trong thời gian dài đáp ứng công tác hoạch định, kiểm tra, thực hiện các chiến lược từ ngắn hạn, trung hạn đến dài hạn.

- Tạo môi trường làm việc tốt, an toàn, xây dựng nguồn nhân lực chuyên nghiệp và vận dụng chính sách lương thưởng cùng các chế độ đãi ngộ khác, nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

3. Mục tiêu, kế hoạch nhiệm kỳ 2023-2027

- Hoàn thành mục tiêu, kế hoạch 05 năm (2023 – 2027), cụ thể:

+ Tổng doanh thu : 4.100.000 triệu đồng

+ Sản lượng sản xuất : 77.500 tấn

+ Sản lượng bán ra : 75.000 tấn

+ Lợi nhuận trước thuế : 325.000 triệu đồng

+ Cổ tức dự kiến hàng năm : 30%/vốn điều lệ

- Phấn đấu trở thành một doanh nghiệp hàng đầu của Việt Nam trong sản xuất chế biến thực phẩm khô, không ngừng nghiên cứu nâng cao chất lượng sản phẩm, đầu tư cải tiến quy trình sản xuất nâng cao năng lực sản xuất, tuân thủ quy định về công bố chất lượng sản phẩm.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

- Đảm bảo 100% người lao động có việc làm ổn định, thu nhập tăng trưởng, được hưởng đầy đủ quyền lợi theo quy định pháp luật, thỏa ước lao động tập thể.

Nhiệm kỳ 2018-2022, mặc dù có nhiều khó khăn, thách thức như: thời tiết diễn biến bất thường, ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, thị trường cạnh tranh gay gắt, tuyển dụng nhân sự khó khăn, chi phí nguyên, nhiên, phụ liệu tăng cao... nhưng được sự định hướng của Đại hội đồng cổ đông, giám sát, chỉ đạo chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, đồng thời, với tinh thần đoàn kết, sự ủng hộ, đồng hành của toàn thể người lao động, Ban điều hành đã đưa ra những quyết sách đúng đắn, kịp thời, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, tùy cơ ứng biến theo tình hình thực tế, thực hiện hoàn thành nhiệm vụ các mục tiêu mà Đại hội Đồng cổ đông đã đề ra, phát huy được thế mạnh của mình về chất lượng sản phẩm, có hệ thống phân phối hiệu quả, tiếp tục duy trì vị thế thương hiệu Safoco dẫn đầu thị trường trong nước và lan tỏa mạnh mẽ ra thị trường xuất khẩu.

Thành công lớn nhất của nhiệm kỳ 2018-2022 là giai đoạn đỉnh điểm chống dịch Covid -19, một số tỉnh, thành và Tp. Hồ Chí Minh bắt buộc phải thực hiện "3 tại chỗ" nhưng Công ty vẫn duy trì hoạt động, cung ứng đủ sản phẩm phục vụ người dân trong nước và xuất khẩu, khống chế 100% không có ca F0 trong 100 ngày thực hiện “3 tại chỗ”, sản lượng bán ra tăng trưởng, người lao động có việc làm, thu nhập tăng cao, an toàn trong lao động.

Bước sang nhiệm kỳ 2023-2027, dự đoán có nhiều khó khăn hơn, tuy nhiên với sự tin tưởng của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và sự đồng cảm, chia sẻ của người lao động, Ban điều hành với ý chí, quyết tâm cao, năng động, nhạy bén với diễn biến của thị trường, tận dụng tối đa nguồn lực, chủ

động đầu tư ứng dụng công nghệ vào sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, giữ được khách hàng, phấn đấu hoàn thành kế hoạch được giao, đảm bảo việc làm cho người lao động, hoàn thành nghĩa vụ với nhà nước và cổ đông.

Với năng lực sản xuất hiện tại của nhà máy, trong thời gian sắp tới, Công ty Safoco khẳng định sẵn sàng đáp ứng, thỏa mãn nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng trong nhiệm kỳ 2023-2027 và những năm tiếp theo.

Kính chúc Quý vị cổ đông sức khỏe, thịnh vượng và thành công!

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hiển

CÔNG TY CP LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 02/2023/SAF-BKS	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 03 năm 2023*

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên

Kính thưa đại hội!

Thưa toàn thể quý vị cổ đông!

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco (Safoco) và các quy định có liên quan đến hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS), các kiểm soát viên đã họp và nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, như sau:

I./ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1)Về tổ chức các cuộc họp, làm việc:

-Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của các thành viên để đánh giá kết quả công việc đã thực hiện trong quý, tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị (HĐQT) trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

- Ngoài ra, Ban Kiểm soát đã được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư; tham gia thảo luận tại các cuộc họp, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

- Tổng mức thù lao của Ban kiểm soát năm 2022 là 180 triệu đồng (02 thành viên Ban kiểm soát thù lao là 7.500.000 đ/tháng, chưa bao gồm tiền lương Trưởng BKS).

- Về chi phí hoạt động của BKS năm 2022: tuân thủ theo quy định của nhà nước và quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

2) Các công tác đã thực hiện năm 2022

- Ban kiểm soát chúng tôi đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị; tham gia đầy đủ các buổi kiểm phiếu biểu quyết về việc lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản thông qua các Tờ trình của Ban điều hành và thực hiện các công việc theo các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật doanh nghiệp, cụ thể sau:

+ Kiểm tra, giám sát hàng quý trên cơ sở báo cáo thực hiện công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư XDCB của Công ty.

+ Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp.

+ Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính; Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Điều lệ công ty, Pháp luật Nhà nước và các Quy chế nội bộ của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.

+ Thẩm định, kiểm tra báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính các quý trong năm 2022,báo cáo soát xét sáu tháng đầu năm 2022, báo cáo kết thúc niên độ kế toán năm 2022, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn.

+ Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty. Thảo luận với kiểm toán viên Công ty TNHH KPMG Việt Nam về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán; ....

- Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát được thực hiện bằng phương thức giám sát trực tiếp, giám sát gián tiếp, giám sát trước, giám sát trong, giám sát sau; do đặc thù của Safoco nên Ban Kiểm soát tập trung chủ yếu việc giám sát trước và giám sát trong nhằm phát hiện kịp thời các rủi ro về tài chính, những hạn chế trong công tác quản lý tài chính của doanh nghiệp và có đưa ra các cảnh báo, giải pháp cho Ban Tổng giám đốc trong quản lý và điều hành công ty.

II. BÁO CÁO GIÁM SÁT, THẨM ĐỊNH VÀ NHẬN XÉT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Công tác giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc công ty

Ban Kiểm soát đảm bảo các chức năng trong việc giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT và Tổng Giám đốc. Cụ thể như sau:

a) Hoat động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm và bất thường theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy định pháp luật. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật và công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm.

- Hội đồng quản trị đã ban hành 14 Nghị quyết và 11 Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty.

- Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của công ty giúp cho Ban Tổng giám đốc quản trị rất tốt từ khâu sản xuất đến khâu tiêu thụ;

- Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định đối với Ủy ban chứng khoán nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

b) Hoat động của Ban Tổng giám đốc

- Tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Quyết định của HĐQT kịp thời trong hoạt động SXKD của Công ty

- Ban Tổng giám đốc đã chủ động nắm bắt được thời cơ, có nhiều linh hoạt và sáng tạo, chỉ đạo điều hành quyết liệt trong sản xuất kinh doanh để đạt được lợi nhuận cao nhất. Nâng cấp nhà xưởng, đầu tư mới và đại tu máy móc thiết bị đúng theo quy định, nhanh chóng và tiết kiệm.

- Quản lý được những rủi ro và chi phí trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Linh hoạt trong kinh doanh, tìm kiếm khách hàng và thị trường tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu sản phẩm của Công ty theo cách bền vững.

- Sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn. Thực hiện tốt công tác quản lý tiền hàng đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ phả trả.

- Đảm bảo sự ổn định trong SXKD, thực hiện tốt các nghĩa vụ với Nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.

- Rà soát, bổ sung và sửa đổi các quy định nội bộ phù hợp với các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, trình HĐQT phê chuẩn và ban hành để tổ chức thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

- Phân công nhiệm vụ cho các Phó Tổng giám đốc điều hành các hoạt động của Công ty theo từng lĩnh vực.

c) Nhận xét của Ban kiểm soát

- Các hoạt động của Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT.

- Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.

2. Về thẩm định báo cáo tài chính và nhận xét của Ban kiểm soát

a) Ban kiểm soát đánh giá hệ thống sổ sách, chứng từ kế toán của Công ty là rỏ ràng và đáng tin cậy, các số liệu kế toán được phản ánh trung thực tình hình tài chính, Ban kiểm soát chưa thấy vấn đề gì nghiêm trọng xét trên các phương diện trọng yếu có thể ảnh hưởng đến tính trung thực hợp lý của Báo cáo tài chính.

Các báo cáo tài chính quý, bán niên và báo cáo tài chính năm 2022 được lập đầy đủ mẫu biểu theo quy định, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính, được Công ty kiểm toán chấp thuận toàn bộ, không có ý kiến ngoại trừ hay khuyến cáo.

b) *Một số chỉ tiêu về tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco tại ngày 31/12/2022.*

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2021	Tỷ lệ so cùng kỳ
A. Tài sản và Nguồn vốn			
I- Tài sản ngắn hạn	**242.888.502.376**	**222.696.441.825**	**109,07%**
1.Tiền và các khoản tương đương tiền	61.843.491.404	47.523.486.911	130,13%
2.Đầu tư tài chính ngắn hạn	63.502.150.000	104.002.150.000	61,06%
3.Các khoản phải thu ngắn hạn	46.535.977.443	30.960.759.561	150,31%
4. Hàng tồn kho	65.671.674.159	39.839.293.371	164,84%

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2021	Tỷ lệ so cùng kỳ
5.Tài sản ngắn hạn khác	5.335.209.370	370.751.982	1439,02 %
II- Tài sản dài hạn	**32.065.458.460**	**34.434.871.736**	**93,12%**
1. Các khoản phải thu dài hạn	39.000.000	39.000.000	100,00%
2. Tài sản cố định	32.000.763.460	34.317.398.465	93,25%
3. Tài sản dài hạn khác	25.695.000	78.473.271	32,74%
Cộng Tài sản	**274.953.960.836**	**257.131.313.561**	**106,93%**
I- Nợ phải trả	**98.841.303.204**	**93.535.473.446**	**105,67%**
1. Nợ ngắn hạn	98.841.303.204	93.535.473.446	105,67%
2. Nợ dài hạn	0	0	-
II- Vốn chủ sở hữu	**176.112.657.632**	**163.595.840.115**	**107,65%**
1. Vốn góp của chủ sở hữu	120.465.900.000	100.557.890.000	119,80%
2. Quỹ đầu tư phát triển	63.359.932	4.975.566.740	1,27%
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	55.583.397.700	58.062.383.375	95,73%
-LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	3.880.578.881	8.650.351.459	44,86%
-LNST chưa phân phối kỳ này	51.702.818.819	49.412.031.916	104,64%
Cộng Nguồn vốn	**274.953.960.836**	**257.131.313.561**	**106,93%**
B. Kết quả kinh doanh	**Năm 2022**	**Năm 2021**	**Tỷ lệ so cùng kỳ**
- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	792.693.501.481	956.014.506.450	82,92%
- Doanh thu hoạt động tài chính & thu nhập khác	9.846.444.939	6.432.449.630	153,07%
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	65.549.805.665	62.258.482.514	105,29%
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	51.702.818.819	49.412.031.916	104,64%
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	3.552	3.395	104,62%

c) Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

Số TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021
1	**Khả năng thanh toán**			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,46	2,38
	- Hệ số thanh toán nhanh (TS ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,79	1,95
2	**Cơ cấu vốn**			
	- Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	35,95	36,38

Số TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021
	- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	56,12 .	57,17
3	**Năng lực hoạt động**			
	- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho BQ)	Vòng	12,24	12,83
	- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	2,28	3,72
4	**Khả năng sinh lời**			
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần (ROS)	%	6,52	5,17
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	29,36	30,20
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản (ROA)	%	18,8	19,22
	- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	8,10	6,38
5	**Tổng Lợi nhuận trước thuế + Lãi vay (EBIT)**	Triệu	65.550	62.258
	- Lợi nhuận trước thuế		65.550	62.258
	- Lãi vay		0	0

- Nhận xét, đánh giá một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2022:

+ Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) tại ngày 31/12/2022: 2,46 lần >1, công ty đảm bảo khả năng thanh toán tốt.

+ Số vòng quay phải thu ở khách hàng 22 (Doanh thu/Phải thu ở khách hàng BQ):

+ Tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu 56% (Tổng nợ phải trả/Tổng vốn chủ sở hữu): (thời điểm 01/01/2022: 57%).

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng doanh thu : 8,17 %

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ: 54,41 %

3. Đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2022:

a) *Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết số 01/NQ-SAF-ĐHCĐ ngày 08/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:*

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ so KH năm (%)	Tỷ lệ so cùng kỳ (%)
Tổng doanh thu	Tr.đ	850.000	802.540	962.447	94,4%	83,4%
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đ	850.000	792.693	956.015	93,3%	82,9%
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	63.000	65.550	62.258	104,0%	105,3%
Tỷ suất lãi gộp/ doanh thu thuần	%		18,5	15,5		119,4%

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ so KH năm (%)	Tỷ lệ so cùng kỳ (%)
Chi phí bán hàng/ doanh thu thuần	%		8,3	7,4		112,2%
Chi phí quản lý/ doanh thu thuần	%		2,9	2,2		131,8%
Lợi nhuận trước thuế/ Tổng doanh thu	%	7,41%	8,2	6,47	110,7%	126,7%

Trong đó: hiệu quả kinh doanh theo ngành:

- Mặt hàng sản xuất chế biến chính : 54.969 triệu đồng chiếm 83,9 % tổng LN

- Mặt hàng bách hóa & DV : 2.590 triệu đồng chiếm 3,9 % tổng LN

- Hoạt động tài chính ,khác : 7.991 triệu đồng chiếm 12,2 % tổng LN

Trong năm 2022, Tổng doanh thu đạt được là 802.540 triệu đồng đạt 94,4% so với kế hoạch năm, bằng 83,4% so với thực hiện của năm 2021, giảm lần lượt là 5,6% và 16,6%. Sản lượng tiêu thụ đạt 85,3% so với kế hoạch và 80,9% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, trong năm 2022 ngoài mặt có điều chỉnh giá bán tăng gần 10% vào cuối năm 2021 và nhận định thấy khó khăn trong năm 2022 nên có sự điều tiết giảm chi phí một cách linh hoạt của Ban điều hành đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận trong năm 2022 đạt 65.550 triệu đồng tăng 4% so với kế hoạch và 5,3% so cùng kỳ 2021. Đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động và bảo toàn vốn cho cổ đông.

b) *Về doanh thu, thu nhập khác (bao gồm hoạt động tài chính)*

- Doanh thu hoạt động tài chính trong kỳ là: 8.051 triệu đồng, trong đó: lãi tiền gửi ngân hàng: 5.443 triệu đồng, chênh lệch tỷ giá 2.608 triệu đồng.

- Thu nhập khác trong kỳ là: 1.796 triệu đồng, trong đó cho thuê kios, kho: 1.178 triệu đồng, thanh lý TSCĐ: 289 triệu đồng, khác: 329 triệu đồng.

c) *Về chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh*

- Chi phí tài chính (Lỗ chênh lệch tỷ giá) phát sinh trong kỳ: 1.459 triệu đồng.

- Chi phí bán hàng phát sinh trong kỳ: 66.082 triệu đồng, giảm 5.007 triệu đồng tương ứng tỷ lệ 7 % so cùng kỳ 2021, chủ yếu vì sản lượng bán hàng giảm hơn 2.427 tấn tương ứng 19,1% so với cùng kỳ, nên chi phí vận chuyển giảm so cùng kỳ và các khoản liên quan như hỗ trợ, chiết khấu hoa hồng cho các siêu thị đại lý giảm mạnh so vơi cùng kỳ.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp phát sinh trong kỳ: 23.038 triệu đồng.

- Về chi phí khác phát sinh trong kỳ: 433 triệu đồng gồm: hao hụt nguyên phụ liệu theo định mức 414 triệu đồng, truy thu thuế GTGT, phạt vi phạm hành chính theo quyết định 1002/QĐ-CT ngày 12/05/2022: 4 triệu đồng, chi phí thẩm giá giá trị thanh lý TSCĐ: 15 triệu đồng.

d) *Về thù lao Hội đồng quản trị, BKS và thư ký HĐQT*

Tổng thù lao Hội đồng quản trị, BKS và người phụ trách HĐQT đã chi trong năm 2022: 774 triệu đồng, trong đó: HĐQT: 522 triệu đồng, BKS: 180 triệu đồng và

thư ký HĐQT: 72 triệu đồng, số thù lao đã chi phù hợp với nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2022.

e) Các khoản mục khác:

- Về quỹ tiền lương: Theo Nghị quyết HĐQT số 02/NQ-SAF/HĐQT ngày 17/01/2022, HĐQT thống nhất phê duyệt tạm trích quỹ tiền lương năm 2022 là 133.839 triệu đồng. Trong năm 2022, Công ty tạm trích quỹ lương theo nhân công và sản lượng sản xuất thực tế là 135.759 triệu đồng, tăng so kế hoạch 101,4%, so với cùng kỳ 104%. Công ty đã vận dụng theo hướng dẫn của thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, xác định mức tiền lương bình quân thực hiện so với kế hoạch để trả lương cho người lao động đúng theo quy định.

- Trích trước chi phí phải trả: Chi phí các khoản hỗ trợ KM, QC, CK cho hệ thống đại lý và siêu thị là 7.821 triệu đồng.

- Trong năm Công ty đã thực hiện ký hợp đồng Bảo hiểm cháy nổ bắt buộc và Bảo hiểm tiền năm 2022-2023 với Tổng Công Ty CP bảo Hiểm Sài Gòn – Hà Nội - Công ty Bảo Hiểm BSH Bình Dương với tổng giá trị bảo hiểm cháy nổ bắt buộc là 252.701 triệu đồng, với 08 địa điểm được bảo hiểm (có CN Hà Nội) với các chỉ tiêu: TSCĐ 144.651 triệu đồng, NVL 6.000 triệu đồng, CCDC 500 triệu đồng, Thành phẩm 101.250 triệu đồng, hàng hóa 300 triệu đồng.)

f) Thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.

Số thuế phải nộp nhà nước năm 2022 là 27.857 triệu đồng (chủ yếu: Thuế Giá trị gia tăng: 3.667 triệu đồng, Thuế Thu nhập doanh nghiệp: 13.769 triệu đồng, tiền thuê đất: 6.653 triệu đồng, thuế TNCN 3.629 triệu đồng, thuế phí khác 139 triệu đồng, số thuế còn phải nộp đến ngày 31/12/2022 là: 5.137 triệu đồng. Trong năm công ty không để phát sinh nợ thuế, chậm nộp thuế và thực hiện tốt theo quy định nhà nước.

4. Hoạt động đầu tư vốn, tài sản và quản lý tài sản

a) Tình hình thực hiện đầu tư XDCB năm 2022 và lũy kế đến 31/12/2022

- Theo kế hoạch đầu tư XDCB năm 2022 với tổng mức đầu tư là 8.200 triệu đồng, gồm 13 hạng mục đầu tư XDCB (trong đó: 09 hạng mục mua sắm, 04 hạng mục đầu tư XDCB)

- Trong năm 2022, giá trị khối lượng thực hiện là 4.648 triệu đồng, trong đó: Giá trị hoàn thành/quyết toán 4.648 (đã thanh toán), nguồn vốn đầu tư XDCB chủ yếu là vốn tự có (không có vốn vay ngân hàng). Các hạng mục thực hiện được là 09 hạng mục đầu tư XDCB (trong đó: 08 hạng mục đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, dụng cụ quản lý và 01 hạng mục xây dựng cơ bản)

- Đánh giá công tác đầu tư năm 2022: công ty đã thực hiện điều chỉnh kế hoạch đầu tư phù hợp với diễn biến của thị trường, theo điều chỉnh kế hoạch sản xuất và khả năng triển khai và tình hình thực tế của Công ty (điều chỉnh giảm hạng mục đầu từ xe 07 chỗ trong kế hoạch 2022 sang năm 2023, bổ sung mua 02 xe tải 2,3 tấn trong kế hoạch 2022) đáp ưng yêu cầu giao hàng hóa, tiết kiệm chi phí nhiên liệu, bảo dưỡng xe, đảm bảo an toàn trong khâu vận chuyển. Công ty đã thực hiện hoạt động đầu tư theo kế hoạch được phê duyệt, không có hạng mục đầu tư nằm ngoài kế hoạch được phệ duyệt cũng như không có khoản đầu tư nào vượt quá ngân sách đầu tư kế hoạch.

b) Về tài sản cố định:

- Tài sản cố định tăng năm 2022 là 4.458 triệu đồng, chủ yếu là đầu tư mua sắm máy móc thiết bị.

- Chi phí đầu tư , XDCB dở dang đến ngày 31/12/2021 : 0 đồng

- Tài sản cố định giảm, thanh lý trong năm 2022: 1.402 triệu đồng, Việc thanh lý tài sản căn cứ theo Nghị quyết 11/NQ-SAF/HĐQT ngày 27/05/2022 và công ty đã thực hiện ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá với Công ty CP Thẩm Định Giá và DVTS Toàn Cầu ngày 10/10/2022, và đấu giá công khai theo đúng quy định.

- Khấu hao tài sản trong năm 2022 là 6.775 triệu đồng, các tài sản đầu tư được Công ty khấu hao nhanh nhằm thu hồi vốn nhanh để đổi mới công nghệ nhằm tăng hiệu quả kinh doanh (giá trị còn lại tài sản cố định hữu hình: 12.187 triệu đồng; nguyên giá TSCĐ HH: 155.320 triệu đồng).

Nhìn chung, Việc tổ chức triển khai đầu tư được thực hiện kịp thời gian, có hiệu quả và tiết kiệm chi phí, tài sản sau khi đầu tư kịp thời đưa vào sản xuất đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Việc đầu tư, mua sắm máy móc thiết bị được thiết kế hợp lý, thi công đạt tiêu chuẩn, góp phần tiết kiệm, tránh hao phí, tổn thất trong quá trình vận hành, tỷ suất chi phí so với doanh thu mà công ty thực hiện ngày càng giảm. Ngoài ra công tác sửa chữa bảo dưỡng, duy tu thường xuyên là một trong những thế mạnh, góp phần mang lại cho công ty những thành công, ổn định sản xuất và hiệu quả trong thời gian qua.

c) Tình hình huy động vốn và sử dụng vốn huy động

Trong năm 2022, Công ty không có phát sinh vay vốn ngân hàng.

d) *Tình hình quản lý nợ*

- Tổng số nợ phải thu đến ngày 31/12/2022 là 44.536 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 16,1% trên tổng tài sản và 5,6% trên doanh thu bán hàng, tăng 50,3% so với cùng kỳ năm 2021. Chủ yếu phát sinh giao dịch với các đơn vị hệ thống siêu thị, đại lý lơn cuối tháng 12/2022, các khoản này chưa tới kỳ hạn thanh toán và cấn trừ các khoản hỗ trợ, chiết khấu của năm 2022.

- Tổng số nợ phải trả đến ngày 31/12/2022 là 98.841 triệu đồng

Nhìn chung, Công ty đã mở sổ theo dõi chi tiết theo đối tượng (trong nước, xuất khẩu), thực hiện đối chiếu với khách hàng từng tháng, quý tương đối đầy đủ, không để phát sinh nợ khó đòi, không đòi được. Không phát sinh nợ phải trả quá hạn. Các số liệu này đã được đơn vị kiểm toán KPMG kiểm tra và đánh giá đúng quy định.

e) *Về tổ chức kiểm kê và quản lý tài sản:*

- Công tác kiểm kê thời điểm cuối năm 2022 được Ban Kiểm soát, phối hợp cùng với đơn vị kiểm toán (Công Ty TNHH KPMG Việt Nam) tham gia chứng kiến công tác kiểm kê tài sản, vật tư, nguyên vật liệu, sản phẩm và tiền quỹ tại các kho, cơ sở kinh doanh đơn vị trực thuộc... Đánh giá công tác tổ chức kiểm kê xử lý tài sản sau kiểm kê để thực hiện kiểm tra đánh giá tài sản của công ty được thực hiện đúng quy định, đảm bảo khách quan.

- Thực hiện các biện pháp phòng ngừa rủi ro: mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc, bảo hiểm tiền và tài sản năm 2022 với Công ty Bảo hiểm BSH Bình Dương – Tổng Công ty CP Bảo hiểm Sài Gòn Hà Nội.

5) Về thực hiện các kế hoạch khác theo nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ trong năm 2022:

- Theo nghị quyết 01/NQ-SAF/HĐQT ngày 05/01/2022 HĐQT thống nhất thông qua phương án tạm ứng cổ tức năm 2021 bằng tiền tương ứng tỷ lệ chia cổ tức 30%

/vốn điều lệ, đã thanh toán ngày 20 và 21 tháng 01 năm 2022. Nghị quyết 01/NQ-SAF/ĐHCĐ ngày 08/04/2022 thông qua phương án phân phối lợi nhuận chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2021 30%/vốn điều lệ bằng tỷ lệ tạm ứng chi trả cổ tức.

- Hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và tăng vốn Điều lệ theo nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua.

- Thông qua HĐQT lựa chọn và ký hợp đồng với công ty kiểm toán độc lập (CN Công Ty TNHH KPMG Việt Nam) thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

- Thực hiện một số nội dung khác theo nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ.

III./ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ CỔ ĐÔNG

1. Trong năm 2022, giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã luôn phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ đầy đủ các quy định của Quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật. HĐQT và Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

2. Ban kiểm soát cũng không nhận được đơn thư yêu cầu hoặc khiếu nại nào của cổ đông trong năm 2022. Ban kiểm soát cũng thường xuyên giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty nhằm đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời.

3.Ban kiểm soát luôn nhận được sự hỗ trợ tích cực từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban, Chi nhánh để phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát như:

- *Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện bố trí nhân sự và đầu mối cung cấp đầy đủ thông tin trong quá trình BKS thực hiện nhiệm vụ kiểm tra tại các Phòng ban và các quyết định của HĐQT, Ban điều hành.*

- *Định kỳ, Ban Kiểm soát đều có những báo cáo và kiến nghị bằng văn bản gửi tới HĐQT và BTGĐ. Những kiến nghị của BKS đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.*

IV. PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2023

1. Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

2. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.

3. Ban Kiểm soát sẽ tập trung thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động của Công ty: sản xuất, chế biến, tiêu thụ,… và đánh giá hoạt động của công ty cho nhiệm kỳ tiếp theo (2023-2027).

4. Giám sát HĐQT, Ban điều hành công ty thực hiện đúng quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty và Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

5. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; kiểm tra tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

6. Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc soát xét và kiểm toán, thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ kết quả soát xét 6 tháng, kiểm toán năm cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc; Xem xét báo cáo của kiểm toán viên độc lập và các báo cáo về các hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty trước khi HĐQT chấp thuận; Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của BĐH Công ty (nếu có).

7. Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

V./ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Đối với Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị cần sớm thông qua các kế hoạch đầu tư Xây dựng cơ bản năm 2023 theo báo cáo của Ban Tổng giám đốc để kịp thời triển khai, tổ chức thực hiện.

Hội đồng quản trị định hướng việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư XDCB năm 2023.

Thực hiện rà soát kế hoạch dài hạn khác để điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, đặc biệt là trong công tác đầu tư xây dựng uy tín, hình ảnh thương hiệu Safoco.

2. Đối với Ban Tổng giám đốc

+ Tiếp tục nâng cao năng lực hoạt động của các phòng ban Công ty; hoàn chỉnh cơ chế, xây dựng đưa hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động hiệu quả nhằm đảm bảo sự tuân thủ các quy định, giảm thiểu sai sót, nguy cơ rủi ro tiềm ẩn trong sản xuất kinh doanh; khuyến khích nâng cao hiệu quả hoạt động và thiết lập được quy trình quản lý trong Công ty.

+ Tăng cường công tác quản lý và điều hành hiệu quả các hạn mục đầu tư xây dựng cơ bản.

+ Bên cạnh đó, Ban kiểm soát sẽ tiếp tục theo dõi việc hoàn thiện mô hình quản lý rủi ro cũng như việc xây dựng kế hoạch chiến lược dài hạn của Safoco cũng sẽ dần hoàn thiện các quy trình hoạt động của mình để phù hợp với thực tiễn cũng như các tiêu chuẩn quản trị quốc tế và theo thông lệ quản trị tốt nhất.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco năm 2022, xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn sự tin tưởng và ủng hộ của các Quý vị Cổ đông đã tạo điều kiện cho BKS thực hiện tốt nhiệm vụ của mình và xin chúc SAFOCO đạt được nhiều tầm cao mới.

Trân trọng./.

TM. BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO

Nguyễn Trương Nguyện

***Nơi nhận*:**
- *Thành viên HĐQT, BKS*
- *Cổ đông Safoco*
- *Lưu BKS, TCHC*

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2023/SAF-BKS	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2023*

BÁO CÁO TỔNG KẾT CỦA BAN KIỂM SOÁT TỔNG KẾT NHIỆM KỲ IV (2018-2022) VÀ ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM KỲ V (2023-2027)

Kính thưa đại hội!

Thưa toàn thể quý vị cổ đông!

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco (Điều lệ Công ty), Luật doanh nghiệp năm 2020 và các quy định có liên quan đến hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco, các kiểm soát viên đã họp và nhất trí thông qua báo cáo tình hình hoạt động của BKS trong nhiệm kỳ IV (2018-2022) và định hướng nhiệm kỳ V (2023 - 2027) với các nội dung cụ thể như sau:

I. VỀ TỔ CHỨC NHÂN SỰ VÀ THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT

BKS có 03 thành viên được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bổ nhiệm tại Đại hội ngày 06 tháng 4 năm 2018 nhiệm kỳ của BKS là 5 năm (2018 - 2022), thành viên gồm: ông Nguyễn Trương Nguyện, ông Trần Hoàng Ngân và ông Đặng Minh Nam.

Nhiệm vụ trong BKS được phân công như sau: 01 Trưởng ban phụ trách chung và 02 thành viên theo dõi các hoạt động khác do trưởng ban giao.

Trong nhiệm kỳ nhân sự BKS có sự thay đổi: ĐHĐCĐ ngày 09 tháng 04 năm 2021, bà Nguyễn Thị Thu Huyền thay thế Ông Đặng Minh Nam.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong nhiệm kỳ qua, BKS đã thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của mình trong việc kiểm tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty; kiểm soát công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Tổng Giám đốc theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty.

1. Kiểm tra giám sát việc tuân thủ pháp luật và thực hiện Điều lệ Công ty

Trong nhiệm kỳ qua Công ty hoạt động theo đúng Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty theo đúng

quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên và các Quy chế nội bộ của Công ty.

2. Kiểm soát tình hình quản lý và điều hành Công ty

a) Hội đồng quản trị

HĐQT đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo Điều lệ Công ty và Pháp luật và Nghị quyết ĐHĐCĐ, trên tinh thần dân chủ, trung thực và trách nhiệm cao. Thông qua các cuộc họp định kỳ, HĐQT đã đưa ra các định hướng chiến lược phát triển và kế hoạch SXKD hàng năm sát với tình hình thực tế giúp Công ty liên tục phát triển bền vững qua từng năm.

b) Ban Tổng Giám đốc

- Triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, quyết định của HĐQT, ĐHĐCĐ;

- Chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động và tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty hàng năm theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Quản lý và điều hành hoạt động Công ty có hiệu quả, kết quả SXKD năm sau luôn cao hơn năm trước.

3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty nhiệm kỳ qua

a) Kiểm soát hoạt động SXKD và tài chính:

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD; Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên; Giám sát việc tuân thủ Điều lệ công ty, Pháp luật Nhà nước và các Quy chế nội bộ của Công ty;

- Kiểm tra, giám sát hàng quý trên cơ sở báo cáo thực hiện công tác SXKD, đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB) của Công ty;

- Rà soát các quy định, quy chế nội bộ của Công ty, đưa ra các khuyến nghị sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế SXKD;

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính các quý trong năm, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn.

+ Báo cáo tài chính hàng năm của công ty đều được kiểm toán, đơn vị kiểm toán được chọn là công ty kiểm toán độc lập được UBCK Nhà nước chấp thuận và được các cổ đông thông qua;

+ BKS thường xuyên theo dõi, kiểm tra công tác ghi chép sổ sách kế toán, kiểm tra việc lập các báo cáo tài chính. Trưởng BKS đã tham gia việc chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của công ty nhằm đảm

bảo số liệu báo cáo được phản ánh trung thực, hợp lý về tình hình hoạt động của công ty;

+ Qua các kỳ ĐHĐCĐ hằng năm, Đại hội đồng ý ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và cả năm cho Công ty theo danh sách BKS trình lên, HĐQT đã chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và cả năm (2018-2019), CN Công ty TNHH KPMG kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và cả năm (2020-2022) cho Công ty;

+ Các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của công ty tại từng thời điểm của giai đoạn 2018 - 2022, đồng thời phù hợp với các chuẩn mực chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.

b) Một số kết quả đạt được như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Tổng doanh thu	*Triệu đồng*	1.016.204	1.066.643	1.081.936	962.447	802.540
Tổng chi phí	*Triệu đồng*	965.617	1.013.875	1.023.060	900.189	736.990
Lợi nhuận trước thuế	*Triệu đồng*	50.587	52.768	58.876	62.258	65.550
Lợi nhuận sau thuế	*Triệu đồng*	40.266	41.989	46.759	49.412	51.703
Vốn chủ sở hữu	*Triệu đồng*	126.754	137.597	152.912	163.596	176.113
Vốn điều lệ	*Triệu đồng*	79.182	79.182	100.558	100.558	120.466
Tổng tài sản	*Triệu đồng*	198.107	211.430	223.823	257.131	274.954
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	*Đồng*	5.058	5.303	3.952	4.177	3.552
Cổ tức trả bằng tiền mặt	*%*	30	30	30	30	34*
Cổ tức + CP thưởng	*%*	30	57	30	49,8	34*

(*): Cổ tức dự kiến (cổ tức dự kiến theo ĐHĐCĐ 2022 là 30%)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch NK IV (2018-2022)	Thực hiện NK IV (2018-2022)	Tỷ lệ
Sản lượng tiêu thụ	*Tấn*	63.000	74.334	118,0%
Doanh Thu	*Triệu đồng*	5.000.000	4.929.771	98,6%
Lợi nhuận trước thuế	*Triệu đồng*	215.000	290.040	134,9%
Vốn Điều lệ	*Triệu đồng*	120.000	120.466	100,4%
Cổ tức bình quân /năm	*%*	30	34,4	114,7%

Nhận xét:

Qua bảng tổng kết hoạt động kinh doanh nhiệm kỳ 2018-2022 cho thấy tổng doanh thu có phần thụt giảm dần trong năm 2021 và 2022, chủ yếu do nguyên nhân khách quan liên quan đến thời điểm đại dịch bùng phát và sau dịch trong và ngoài nước ảnh hưởng cơ cấu doanh thu, trong đó chủ yếu giảm mạnh về ngành thương nghiệp của công ty. Tuy nhiên lợi nhuận và tổng tài sản vượt trội, kinh doanh hàng năm đều có lãi tăng trưởng; Tốc độ tăng của doanh thu bình quân trong 5 năm cao hơn tốc độ tăng của chi phí bình quân trong 5 năm.

Các chỉ tiêu thực hiện trong nhiệm kỳ 2018-2022 nhìn chung đã hoàn thành và vượt so với kế hoạch đặt ra trước đó về sản lượng tiêu thụ, lợi nhuận, tăng vốn điều lệ, tỷ lệ chia cô tức cho cô đông;

Đối với Công tác quản lý tài chính: Trong nhiệm kỳ qua, công ty hoạt động có hiệu quả, từng bước tích lũy vốn để đầu tư phát triển một cách bền vững. Tình hình tài chính Công ty lành mạnh Công ty đã thực hiện cân đối tài chính tốt, đảm bảo an toàn vốn và phát triển vốn thể hiện vốn chủ sở hữu năm 2022 tăng 39% so với năm 2018. Báo cáo tài chính 6 tháng, năm của nhiệm kỳ đều được kiểm toán độc lập và công ty kiểm toán chấp nhận toàn bộ, không có ý kiến ngoại trừ hay khuyến cáo nào khác.

4. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác

- Trong nhiệm kỳ 2018 - 2022 Công ty đã bổ nhiệm thêm 02 Phó Tổng giám đốc năm 2022 và có 01 phó Tổng giám đốc đã nghỉ hưu. Hiên nay, Ban Tổng giám đốc có 04 thành viên (Tổng giám đốc và 03 Phó Tổng giám đốc). Ban

Tổng giám đốc có sự phân công rõ ràng cho từng thành viên. Ban Tổng Giám đốc và các bộ máy điều hành doanh nghiệp khác thực hiện đầy đủ các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT nhiệm kỳ qua. Ban Tổng Giám đốc đã duy trì thường xuyên họp giao ban, tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành kịp thời.

- Ban Tổng Giám đốc kịp thời đưa ra các giải pháp linh hoạt, có hiệu quả quản lý được những rủi ro và chi phí trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, đặc biệt là trong bối cảnh thị trường đi xuống, nhiều biến động trong nhiệm kỳ qua. Linh hoạt trong kinh doanh, tìm kiếm khách hàng và thị trường tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu sản phẩm của công ty.

- Trong nhiệm kỳ 2018 - 2022 Công ty có 02 lần miễn nhiệm và bổ nhiệm bổ sung các thành viên HĐQT năm 2021 và 2022. HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm và bất thường theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy định pháp luật. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền, theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty.

- BKS đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành trong nhiệm kỳ qua đã hoạt động đúng quy chế và phù hợp với quy định pháp luật, đáp ứng kịp thời với yêu cầu cho hoạt động SXKD của công ty trong nhiệm kỳ qua.

5. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cổ đông

- Trong nhiệm kỳ, BKS đã phối hợp tốt với các đoàn kiểm tra của công ty triển khai công tác kiểm tra, giám sát tại công ty. Qua các cuộc kiểm tra, BKS thông báo kết quả công tác kiểm tra, giám sát với HĐQT và Ban điều hành để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

- HĐQT công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS, Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD của công ty khi có yêu cầu.

- Các cuộc họp của HĐQT đều mời thành viên BKS tham gia và BKS đã có những ý kiến đóng góp và kiến nghị của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và đều được xem xét ghi nhận.

- HĐQT công ty, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD.

- Trong nhiệm kỳ hoạt động 2018 - 2022, BKS không nhận được đơn thư yêu cầu hoặc khiếu nại nào của cổ đông. BKS cũng thường xuyên giám sát việc thực hiện công bố thông tin của công ty nhằm đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách đầy đủ kịp thời.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NHIỆM KỲ IV (2023 - 2027)

- Thực hiện đúng và đủ chức năng nhiệm vụ của BKS, kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty trong việc chấp hành Điều lệ công ty, các nghị quyết của ĐHĐCĐ, các nghị quyết của HĐQT và các quy chế, quy định của Công ty, của pháp luật;

- Duy trì chế độ họp định kỳ, làm việc và thông tin thường xuyên trong BKS;

- Phát huy hơn nữa việc phân tích tình hình hoạt động SXKD và đưa ra những ý kiến đề xuất cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong tất cả các mặt hoạt động của Công ty.

- Nâng cao vai trò giám sát, nâng cao năng lực chuyên môn, đặc biệt là về kiểm soát, kiểm toán và kiến thức pháp lý của thành viên BKS, phối hợp tốt với HĐQT với sự tham gia của các thành viên độc lập để giúp cổ đông có khả năng giám sát tốt hơn HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, nhằm tạo tiền đề gia tăng giá trị công ty trong hiện tại và tương lai.

IV. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Kết luận: Sau 5 năm hoạt động theo quy định của Điều lệ Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua, BKS đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của mình trên cơ sở tôn trọng và tạo điều kiện để cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ vì mục tiêu chung là: Đảm bảo lợi ích của công ty, lợi ích của cổ đông, của người lao động và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước.

- Kiến nghị trong nhiệm kỳ tới: Tiếp tục tăng cường áp dụng công nghệ trong sản xuất, chế biến và công tác quản lý điều hành SXKD. Tăng cường công tác dự báo và quản trị rủi ro để kịp thời có giải pháp phòng ngừa và khắc phục. Tiếp tục củng cố, đào tạo, hoàn thiện bộ máy nhân sự có chuyên môn, trình độ cao để đáp ứng kịp thời với sự phát triển của Công ty.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin kính chúc các Quý đại biểu, các quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào./.

TM. BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO

Nguyễn Trương Nguyện

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO
Địa chỉ: 1079 Phạm Văn Đồng, khu phố 1, P. Linh Tây, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM
Điện thoại: 028 37245264 Fax: 028 37245263 Website: www.safoco.com.vn

Số: 01/T.Tr-SAF/HĐQT *Tp.Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2023*

TỜ TRÌNH
Về dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty Cổ phần Lương thực thực phẩm Safoco

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Lương thực Thực phẩm Safoco;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty CP Lương thực Thực phẩm Safoco đã được kiểm toán;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-SAF/ĐHCĐ ngày 08/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông;

- Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-SAF/HĐQT ngày 13/03/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

1. Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022

Stt	Diễn giải	Số tiền
1	**Lợi nhuận trước thuế TNDN**	**65.549.805.665**
	- Điều chỉnh tăng lợi nhuận trước thuế TNDN	*3.679.657.063*
	- Điều chỉnh giảm lợi nhuận trước thuế TNDN (hoãn lại)	*386.894.857*
2	**Lợi nhuận chịu thuế TNDN**	**68.842.567.871**
3	**Thuế TNDN năm 2022 (20% TNCT)**	**13.846.986.846**
	- Thuế TNDN hiện hành	13.768.513.575
	- Thuế TNDN hoãn lại	78.473.271
4	**Lợi nhuận sau khi trừ thuế TNDN**	**51.702.818.819**
5	**Lợi nhuận còn lại để phân phối**	**51.702.818.819**
5.1	***Lợi nhuận trích các quỹ, tham gia hoạt động từ thiện***	***14.583.847.847***

Stt	Diễn giải	Số tiền
	- Trích Quỹ đầu tư phát triển *(10% LN sau thuế)*	5.170.281.882
	- Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi *(tương đương 15% LNST)*	7.755.422.823
	- Trích Quỹ khen thưởng Ban điều hành *(tương đương 2,24% LNST)*	1.158.143.142
	- Tham gia hoạt động từ thiện xã hội	500.000.000
5.2	***Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và hoạt động từ thiện***	***37.118.970.972***
6	**Lợi nhuận chia cổ tức**	**40.999.549.853**
	- Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và hoạt động từ thiện	37.118.970.972
	- Lợi nhuận chia cổ tức của các năm trước còn lại	3.880.578.881
7	**Dự kiến tỷ lệ trả cổ tức 34%/VĐL**	**40.958.406.000**
	- Trả bằng tiền mặt (34%/VĐL)	40.958.406.000
8	**Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2023**	**41.143.853**

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Stt	Diễn giải	Số tiền
1	**Lợi nhuận trước thuế TNDN**	**66.000.000.000**
2	**Lợi nhuận chịu thuế TNDN**	**66.000.000.000**
3	**Thuế TNDN năm 2023 (20% TNCT)**	**13.200.000.000**
4	**Lợi nhuận sau khi trừ thuế TNDN**	**52.800.000.000**
5	**Lợi nhuận còn lại để phân phối**	**52.800.000.000**
5.1	***Lợi nhuận trích các quỹ, tham gia hoạt động từ thiện***	***15.082.720.000***
	- Trích Quỹ đầu tư phát triển (10% LN sau thuế)	*5.280.000.000*
	- Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi (tương đương 15% LNST)	*7.920.000.000*
	- Trích Quỹ khen thưởng Ban điều hành (tương đương 2,24% LNST)	*1.182.720.000*
	- Tham gia hoạt động từ thiện xã hội	*700.000.000*
5.2	***Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và hoạt động từ thiện***	***37.717.280.000***

Stt	Diễn giải	Số tiền
6	**Lợi nhuận chia cổ tức**	**37.758.423.853**
	- Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và hoạt động từ thiện	*37.717.280.000*
	- Lợi nhuận chia cổ tức của các năm trước còn lại	*41.143.853*
7	**Dự kiến tỷ lệ trả cổ tức 30%/VĐL**	**36.139.770.000**
	- Trả bằng tiền mặt (30%)	36.139.770.000
8	**Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2024**	**1.618.653.853**

Trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hiển

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO
Địa chỉ: 1079 Phạm Văn Đồng, khu phố 1, P. Linh Tây, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM
Điện thoại: 028 37245264 Fax: 028 37245263 Website: www.safoco.com.vn

Số: 02/T.Tr-SAF/HĐQT *Tp.Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2023*

TỜ TRÌNH
Về quỹ tiền lương người quản lý, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2022 và kế hoạch năm 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty Cổ phần Lương thực thực phẩm Safoco

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Lương thực Thực phẩm Safoco;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-SAF/ĐHCĐ ngày 08/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-SAF/HĐQT ngày 13/01/2023 của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty.

Năm 2022, Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco đã thực hiện chi trả tiền lương người quản lý, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký như sau:

a) Quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý: 6.002,568 triệu đồng.

b) Quỹ thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký là 774 triệu đồng, mức hưởng như sau:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 10.000.000 đồng/người/ tháng;
- Thành viên Hội đồng quản trị : 9.000.000 đồng/người/tháng;
- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương không hưởng thù lao.
- Thành viên Ban kiểm soát : 7.500.000 đồng/người/tháng;
- Thư ký : 6.000.000 đồng/người/tháng.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông, thông qua kế hoạch tiền lương người quản lý, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2023 như sau:

a) Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý: 6.043,752 triệu đồng.

b) Quỹ thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký là 804 triệu đồng, mức hưởng như sau:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 10.000.000 đồng/người/tháng;

- Thành viên Hội đồng quản trị : 9.000.000 đồng/người/tháng;

- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương không hưởng thù lao.

- Thành viên Ban kiểm soát : 7.500.000 đồng/người/tháng;

- Thư ký : 6.000.000 đồng/người/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý, quỹ thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

Trân trọng!

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hiển

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO
Địa chỉ: 1079 Phạm Văn Đồng, Khu phố 1, P. Linh Tây, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM
Điện thoại: 028 37245264 Fax: 028 37245263 Website: www.safoco.com.vn

Số: 03/T.Tr-SAF/HĐQT *Tp.Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2023*

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2023 – 2027 và năm 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty Cổ phần Lương thực thực phẩm Safoco

Căn cứ báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2022, năm 2022, phương hướng, kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2023 - 2027 và năm 2023, đã được trình bày tại Đại hội.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2023 – 2027 và năm 2023, với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Kế hoạch nhiệm kỳ 2023 – 2027

- Hoàn thành mục tiêu, kế hoạch 05 năm (2023 – 2027), cụ thể:

+ Tổng doanh thu : 4.100.000 triệu đồng
+ Sản lượng sản xuất : 77.500 tấn
+ Sản lượng bán ra : 75.000 tấn
+ Lợi nhuận trước thuế : 325.000 triệu đồng
+ Cổ tức dự kiến hàng năm : 30%/vốn điều lệ

- Phấn đấu trở thành một doanh nghiệp hàng đầu của Việt Nam trong sản xuất chế biến thực phẩm khô, không ngừng nghiên cứu nâng cao chất lượng sản phẩm, đầu tư cải tiến quy trình, công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, tuân thủ quy định về công bố chất lượng sản phẩm.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

- Đảm bảo 100% người lao động có việc làm ổn định, thu nhập tăng trưởng, được hưởng đầy đủ quyền lợi theo quy định pháp luật, thỏa ước lao động tập thể.

2. Kế hoạch năm 2023

- Sản lượng bán ra : 15.000 tấn sản phẩm;
- Tổng Doanh thu : 820 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 66 tỷ đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua

Trân trọng!

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hiển

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO
Địa chỉ: 1079 Phạm Văn Đồng, khu phố 1, P. Linh Tây, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM
Điện thoại: 028 37245264 Fax: 028 37245263 Website: www.safoco.com.vn

Số: 01/T.Tr-SAF/BKS *Tp.Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2023*

TỜ TRÌNH

Về đề nghị chọn đơn vị thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty Cổ phần Lương thực thực phẩm Safoco

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

- Căn cứ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật kế toán;

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Lương thực Thực phẩm Safoco.

Nhằm giúp cho việc công bố thông tin ra công chúng về tình hình tài chính của Công ty được chính xác và minh bạch, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông chọn đơn vị thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC của Công ty CP Lương thực Thực phẩm Safoco năm 2023 với các nội dung sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Chọn đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và kinh doanh chứng khoán.

- Không xung đột quyền lợi khi kiểm toán báo cáo tài chính cho Safoco (việc kiểm toán BCTC phải độc lập với việc tư vấn lập BCTC).

- Có nhiều kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;

- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán do Công ty Cổ phần Lương Thực Thực Phẩm Safoco yêu cầu.

2. Đề xuất các đơn vị kiểm toán độc lập:

Với các tiêu thức lựa chọn như trên, Ban kiểm soát xin đề xuất 04 (bốn) đơn vị kiểm toán để đưa vào danh sách lựa chọn việc cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC trong năm tài chính 2023 của Công ty, như sau:

- ✓ Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- ✓ Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC

- ✓ Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- ✓ Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

3. Ý kiến của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông thông qua:

- Các tiêu thức lựa chọn và danh sách 04 (bốn) Công ty kiểm toán độc lập nêu trên để làm căn cứ lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC của Công ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ với đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

TM. BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO

Nguyễn Trương Nguyện

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO
Địa chỉ: 1079 Phạm Văn Đồng, khu phố 1, P. Linh Tây, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM
Điện thoại: 028 37245264 Fax: 028 37245263 Website: www.safoco.com.vn

Số: 04/T.Tr-SAF/HĐQT *Tp.Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2023*

TỜ TRÌNH
Về việc trích tiền tham gia công tác từ thiện xã hội

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty Cổ phần Lương thực thực phẩm Safoco

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Lương thực Thực phẩm Safoco;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-SAF/ĐHCĐ ngày 08/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Lương thực Thực phẩm Safoco.

Từ nhiều năm qua, trách nhiệm đối với cộng đồng của Safoco luôn được sự đồng hành của Cổ đông và CB.CNV trong công ty cùng đóng góp để thực hiện đạo lý "Uống nước nhớ nguồn";"Lá lành đùm lá rách".

Những hoạt động xã hội từ thiện này không chỉ giúp đỡ về vật chất và động viên tinh thần cho các đối tượng chính sách, khó khăn mà còn có tác dụng sâu sắc trong việc kết tinh những tấm lòng nhân ái của quý Cổ đông - Người lao động luôn hướng về cộng đồng, trên tinh thần đoàn kết, trách nhiệm xã hội và phát huy truyền thống tương thân tương ái của dân tộc.

Theo Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2022, Công ty đã thực hiện công tác từ thiện với số tiền là **500** triệu đồng, cho những nội dung sau:

+ Hỗ trợ 3.000 kg sản phẩm Safoco ủng hộ Quỹ "Vì biển đảo quê hương – Vĩ tuyến đầu tổ quốc";

+ Hỗ trợ xây dựng nhà "Nghĩa tình đồng đội" cho Huyện Chợ Lách, Bến Tre với số tiền 100 triệu đồng;

+ Hưởng ứng phong trào thi đua "Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau", Công ty đã hỗ trợ 5.000 kg sản phẩm Safoco ủng hộ Quỹ "Vì người nghèo" do Mặt trận Tổ quốc Tp.HCM phát động.

Năm 2023, Công ty tiếp tục thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng bằng các hoạt động xã hội từ thiện, đề nghị cổ đông đóng góp **700** triệu đồng trích từ phần lợi nhuận sau thuế năm 2023.

Trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0303752249 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO - TP.THỦ ĐỨC - TP.HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Văn Hiển

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO
Địa chỉ: 1079 Phạm Văn Đồng, khu phố 1, P. Linh Tây, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM
Điện thoại: 028 37245264 Fax: 028 37245263 Website: www.safoco.com.vn

Số: 05/T.Tr-SAF/HĐQT *Tp.Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2023*

TỜ TRÌNH
Về việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty Cổ phần Lương thực thực phẩm Safoco

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Luật sửa đổi số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh:

- Bán buôn thực phẩm (mã ngành 4632).

*Chi tiết: Mua bán các mặt hàng lương – thực phẩm, công nghệ phẩm, nông - thủy - hải sản, các loại thức uống nhanh, hàng tươi sống, rượu (thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; trừ gạo, thuốc lá **và xì gà**, đường mía, đường củ cải).*

- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (mã ngành 4649)

*Chi tiết: Mua bán các mặt hàng vải sợi, quần áo, mỹ phẩm, hàng trang sức, bóp ví, giày da, văn phòng phẩm, hàng sành sứ - thủy tinh, nhựa gia dụng **(trừ hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)***

2. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

a) <u>Nội dung 1</u>:

Tại khoản 1, Điều 4 Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung như sau:

"**Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty**

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

STT	**Tên ngành**	**Mã ngành**
1	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu *Chi tiết: Sản xuất đồ trang trí nội thất (không tái chế phế thải, xi mạ điện, gia công cơ khí và sản xuất hàng gốm – sứ - thủy tinh tại trụ sở)*	3290
2	Bán buôn thực phẩm *Chi tiết: Mua bán các mặt hàng lương – thực phẩm, công nghệ phẩm, nông - thủy - hải sản, các loại thức uống nhanh, hàng tươi sống, rượu (thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; trừ gạo, thuốc lá* ***và xì gà****, đường mía, đường củ cải).*	4632
3	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng *Chi tiết: Mua bán hàng kim khí điện máy, hàng điện tử - điện lạnh – điện gia dụng. Mua bán vật liệu xây dựng (trừ các hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).*	4663
4	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình *Chi tiết: Mua bán các mặt hàng vải sợi, quần áo, mỹ phẩm, hàng trang sức, bóp ví, giày da, văn phòng phẩm, hàng sành sứ - thủy tinh, nhựa gia dụng* ***(trừ hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)****.*	4649
5	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động *Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng, dịch vụ ăn uống (không hoạt động tại trụ sở).*	5610
6	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê *Chi tiết: cho thuê nhà xưởng.*	6810
7	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự *Chi tiết: Sản xuất mì, mì sợi, bún, nui, bánh tráng, các loại từ tinh bột, bột mì. Chế biến các mặt hàng lương - thực, thực phẩm (trừ sản xuất, chế biến tươi sống tại trụ sở).*	10740 (Chính)
8	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Trừ khí hóa lỏng để vận chuyển)	4933

b) *Nội dung 2:*

Tại Điều 6 Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung như sau:

" **Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần"**

c) *Nội dung 3:*

Tại khoản 1, 2 Điều 21 Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung như sau:

" Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông ***tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành***, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.
    a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
    b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
    c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
    d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
    e. Tổ chức lại, giải thể công ty.
2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông ***tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành***, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp."

d) *Nội dung 4:*

Tại điểm i khoản 2, Điều 27 Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:
    i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, ***quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng***; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;"

đ) *Nội dung 5:*

Tại khoản 1 Điều 34 Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 34. Người điều hành Công ty

1. Người điều hành Công ty bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám

đốc, Kế toán trưởng."

3. Sửa đổi, bổ sung Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị

Tại khoản 2, 3 Điều 16 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự ***và đồng ý thông qua biên bản họp ký*** và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

3. ***Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.***"

(Đính kèm phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT)

4. Đại hội đồng cổ đông thống nhất:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện điều chỉnh Điều lệ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và các thủ tục bổ sung ngành nghề kinh doanh với Sở kế hoạch và Đầu tư Tp Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua việc điều chỉnh trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hiển

PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ VÀ QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

(Đính kèm Tờ trình số 05/T.tr-SAF/HĐQT ngày 13/3/2023 của HĐQT Công ty CP LTTP Safoco)

<table>
<tr><th>Stt</th><th>Nội dung hiện tại</th><th>Sau khi sửa đổi, bổ sung</th><th>Căn cứ pháp lý</th></tr>
<tr><td>A</td><td>I. SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>1</td><td>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty
1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:
<table><tr><th><u>Stt</u></th><th><u>Tên ngành</u></th><th><u>Mã ngành</u></th></tr><tr><td>2</td><td>Bán buôn thực phẩm
Chi tiết: Mua bán các mặt hàng lương – thực phẩm, công nghệ phẩm, nông – thủy – hải sản, các loại thức uống nhanh, hàng tươi sống, rượu (thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; trừ gạo, thuốc lá, đường mía, đường củ cải).</td><td>4632</td></tr></table></td><td>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty
1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:
<table><tr><th><u>Stt</u></th><th><u>Tên ngành</u></th><th><u>Mã ngành</u></th></tr><tr><td>2</td><td>Bán buôn thực phẩm
Chi tiết: Mua bán các mặt hàng lương – thực phẩm, công nghệ phẩm, nông - thủy - hải sản, các loại thức uống nhanh, hàng tươi sống, rượu (thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; trừ gạo, thuốc lá và xì gà, đường mía, đường củ cải).</td><td>4632</td></tr></table></td><td></td></tr>
</table>

<table>
<tr><th>Stt</th><th>Nội dung hiện tại</th><th>Sau khi sửa đổi, bổ sung</th><th>Căn cứ pháp lý</th></tr>
<tr><td></td><td>
<table>
<tr><th><u>Stt</u></th><th><u>Tên ngành</u></th><th><u>Mã ngành</u></th></tr>
<tr><td>4</td><td>Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình
Chi tiết: Mua bán các mặt hàng vải sợi, quần áo, mỹ phẩm, hàng trang sức, bóp ví, giày da, văn phòng phẩm, hàng sành sứ - thủy tinh, nhựa gia dụng.</td><td>4649</td></tr>
</table>
</td><td>
<table>
<tr><th><u>Stt</u></th><th><u>Tên ngành</u></th><th><u>Mã ngành</u></th></tr>
<tr><td>4</td><td>Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình
Chi tiết: Mua bán các mặt hàng vải sợi, quần áo, mỹ phẩm, hàng trang sức, bóp ví, giày da, văn phòng phẩm, hàng sành sứ - thủy tinh, nhựa gia dụng (trừ hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).</td><td>4649</td></tr>
</table>
</td><td></td></tr>
<tr><td>2</td><td>Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần<s>, cổ đông sáng lập</s></td><td>Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần</td><td></td></tr>
<tr><td>3</td><td>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua
1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <s>dự họp tán thành</s>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</td><td>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua
1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.
a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</td><td>Luật sửa đổi số 03/2022/ QH15 ngày 11/01/2022</td></tr>
</table>

Stt	Nội dung hiện tại	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý
	a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; **b.** Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; **c.** Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; **d.** Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty~~, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác~~; **e.** Tổ chức lại, giải thể Công ty; **2.** Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông ~~dự họp tán thành~~, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	**b.** Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; **c.** Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; **d.** Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; **e.** Tổ chức lại, giải thể công ty. **2.** Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông ***tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành***, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	
4	**Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị** **2.** Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng ~~đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó~~; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền	**Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị** **2.** Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng***, quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng***; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty	

Stt	Nội dung hiện tại	Sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý
	lợi khác của những người đó;	khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;	
5	**Điều 34. Người điều hành Công ty** 1. Người điều hành Công ty bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng ~~và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ này~~.	**Điều 34. Người điều hành Công ty** 1. Người điều hành Công ty bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng.	
B	**II. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**		
	Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị 2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. 3. ~~Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị~~.	**Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị** 2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự ***và đồng ý thông qua biên bản họp ký*** và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. 3. ***Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.***	Luật sửa đổi số 03/2022/ QH15 ngày 11/01/2022

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO
Địa chỉ: 1079 Phạm Văn Đồng, khu phố 1, P. Linh Tây, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM
Điện thoại: 028 37245264 Fax: 028 37245263 Website: www.safoco.com.vn

QUY CHẾ BẦU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023-2027

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Lương thực Thực phẩm Safoco;

Việc bầu cử Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco nhiệm kỳ 2023-2027 được thực hiện theo những quy định như sau:

I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Số lượng thành viên HĐQT: 05 thành viên

2. Nhiệm kỳ thành viên HĐQT: 05 năm, từ năm 2023 đến năm 2027.

3. Số lượng ứng cử viên tối đa: Không hạn chế

4. Cơ cấu thành viên HĐQT: Tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành

5. Điều kiện ứng cử, đề cử:

a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu tối thiểu 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử 01 ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị.

b. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.
Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

6. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị:

a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;

c. Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.

d. Có sức khoẻ, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết

7. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

- Trình độ chuyên môn;

- Quá trình công tác;

- Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);

- Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

- Các thông tin khác (nếu có).

II. BAN KIỂM SOÁT

1. Số lượng thành viên BKS: 03 thành viên

2. Nhiệm kỳ thành viên BKS: 05 năm, từ năm 2023 đến năm 2027

3. Số lượng ứng cử viên tối đa: Không hạn chế

4. Tiêu chuẩn Kiểm soát viên (Thành viên Ban kiểm soát):

a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

d. Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty

e. Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;

g. Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

5. Điều kiện đề cử:

a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu tối thiểu 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử 01 ứng cử viên để bầu vào Ban Kiểm soát.

b. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

III. PHƯƠNG THỨC BẦU CỬ

1. Việc biểu quyết bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.

Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát. cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

2. Phiếu bầu của mỗi cổ đông được ghi rõ họ tên, mã số cổ đông, số cổ phần mà cổ đông đó đại diện nắm giữ, và số phiếu bầu tương ứng. Trên mỗi phiếu bầu cạnh cột "Ứng cử viên" có cột "Số phiếu bầu", việc bầu phiếu được thực hiện bằng việc điền số phiếu bầu vào dòng tương ứng của ứng viên mà mình tín nhiệm.

Cổ đông có thể dồn hết số phiếu bầu của mình cho một ứng viên, hoặc chia đều, hay không đều cho các ứng viên sao cho tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không vượt quá số phiếu bầu của cổ đông.

3. Phiếu bầu cử không hợp lệ:

a. Phiếu không theo mẫu, không có dấu treo của Công ty;

b. Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung đã in sẵn;

c. Phiếu không bầu cho bất kỳ ai trong danh sách ứng viên;

d. Phiếu bầu thừa so với số lượng đã được Đại hội quyết định;

e. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên lớn hơn tổng số phiếu được quyền bầu;

f. Phiếu ghi tỷ lệ phần trăm vào cột "Số phiếu bầu".

IV. NGUYÊN TẮC TRÚNG CỬ

1. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.

2. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì ứng viên nào sở hữu nhiều cổ phiếu hơn sẽ được chọn.

3. Trường hợp số cổ phần sở hữu cũng bằng nhau thì tiến hành bầu lần 2 đối với các ứng viên này. Nếu bầu lần 2 vẫn bằng nhau thì việc có tiếp tục bầu cử nữa hay không sẽ do Đại hội quyết định.

V. HỒ SƠ THAM GIA ỨNG CỬ/ĐỀ CỬ

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS bao gồm:

1. Đơn xin đề cử/ứng cử thành viên HĐQT, BKS (theo mẫu);

2. Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);

3. Bản sao có công chứng: CMND/CCCD, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng cử viên;

4. Biên bản họp nhóm (nếu ứng cử viên được nhóm cổ đông đề cử, theo mẫu).

***Ghi chú*:**

Các biểu mẫu được công bố tại website http://www.safocofood.com.

Quy chế này có hiệu lực ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0303752249 - C.T.C.P. - CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO - TP. THỦ ĐỨC - TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Văn Hiển

CÔNG TY CỔ PHẦN
LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ỨNG VIÊN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO NHIỆM KỲ 2023 - 2027

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ thường trú	Trình độ chuyên môn	Chức danh quản lý hiện nay tại Công ty và tổ chức khác	Đơn vị đề cử/ứng cử
		Nam	Nữ				
1	Nguyễn Văn Hiển	1975		8.3K - D1 CC TP, KP1, phường Tam Phú, Tp Thủ Đức, Tp. HCM.	Kỹ sư	- Phó Tổng Giám đốc - Tổng Công ty Lương thực miền Nam - CTCP; - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP LTTP Safoco.	TCT Lương thực miền Nam - CTCP đề cử (Cổ đông lớn sở hữu 51,3% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết)
2	Phạm Thị Thu Hồng		1957	173 Nguyễn Kim, Phường 7, Quận 10, Tp.HCM	Đại học Quản trị Kinh doanh	- Thành viên Hội đồng quản trị; Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco.	Ứng cử (Cổ đông lớn sở hữu 14,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết)

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ thường trú	Trình độ chuyên môn	Chức danh quản lý hiện nay tại Công ty và tổ chức khác	Đơn vị đề cử/ứng cử
		Nam	Nữ				
3	Nguyễn Công Minh Khoa	1978		48/17A Hồ Biểu Chánh, Phường 11, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM	Đại học Quản trị Kinh doanh	- Thành viên Hội đồng quản trị; Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco	TCT Lương thực miền Nam - CTCP đề cử (Cổ đông lớn sở hữu 51,3% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết)
4	Nguyễn Tri Nghĩa	1972		74/26 đường số 9, phường 16, quận Gò Vấp, Tp.HCM	Kỹ sư Điện Công nghiệp; Cử nhân Quản trị kinh doanh	- Thành viên Hội đồng quản trị; Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco	TCT Lương thực miền Nam - CTCP đề cử (Cổ đông lớn sở hữu 51,3% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết)

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ thường trú	Trình độ chuyên môn	Chức danh quản lý hiện nay tại Công ty và tổ chức khác	Đơn vị đề cử/ứng cử
		Nam	Nữ				
5	Lưu Nguyễn Chí Nhân	1976		30 Nguyễn Huy Tự, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Thạc sỹ	- Thành viên HĐQT - TCT Lương thực Miền Nam - Công ty cổ phần; - Thành viên HĐQT - Công ty CP LTTP Safoco; - Thành viên HĐQT - Công ty CP Kinh doanh và Đầu tư Việt Hà; - Chủ tịch HĐTV - Công ty liên doanh TNHH Crown Hà nội; - Thành viên HĐQT - Công ty CP in và bao bì Mỹ Châu; - Thành viên HĐQT - Tổng công ty Rau quả, nông sản - Công ty cổ phần; - Phó GĐ Ban Quản lý Nông Lâm Thủy Sản - Công ty CP Tập đoàn T&T.	Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội đề cử (Cổ đông lớn sở hữu 16,64% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết)

CÔNG TY CỔ PHẦN
LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ỨNG VIÊN ỨNG CỬ VỊ TRÍ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO NHIỆM KỲ 2023 - 2027

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ thường trú	Trình độ chuyên môn	Chức danh quản lý hiện nay tại Công ty và tổ chức khác	Đơn vị đề cử/ứng cử
		Nam	Nữ				
1	Phạm Liên Hương		1983	29 Vũ Trọng Phụng Thanh Xuân, Hà Nội	Thạc sỹ TCKT	Chuyên viên Ban QLNLTS- Công ty CP Tập đoàn T&T	Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội đề cử (Cổ đông lớn sở hữu 16,64% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết)
2	Nguyễn Trương Nguyện	1985		109/35 Lê Văn Tiên, KP.Đông Chiêu, P.Tân Đông Hiệp, TP Dĩ An, Tỉnh Bình Dương	Cử nhân TCKT	Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Lương thực Thực phẩm Safoco	TCT Lương thực miền Nam - CTCP đề cử (Cổ đông lớn sở hữu 51,3% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết)
3	Nguyễn Vương Quốc	1982		Khu đô thị Văn Quán, Yên Phúc, Phúc La, Hà Đông, Hà Nội	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kiểm toán	Kế toán trưởng – Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần (VINAFOOD II)	TCT Lương thực miền Nam - CTCP đề cử (Cổ đông lớn sở hữu 51,3% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết)